

KINH

KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ BẢY

• *Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạm Hán*

PHẨM QUỶ THẦN

THỨ MƯỜI TÁM

Phật bảo Công Đức Thiên :

- Nếu có người trai lành, gái lành nào dùng không lường các thứ hương nhiệm mầu cúng dường đầy đủ các Đức Phật Thế Tôn trong ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai, và muốn biết được công hạnh nhiệm mầu của chư Phật ra đời, người ấy

phải chí tâm đến các chỗ nào có truyền bá Kinh này, hoặc ở trong xóm làng, nhà cửa, chỗ đất trống, nhứt tâm chánh niệm, một lòng lắng nghe Kinh nhiệm mầu này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn nói lại nghĩa trên, Ngài đọc bài kệ rằng :

Nếu muốn cúng dường
 Tất cả chư Phật
 Ở trong ba đời
 Muốn biết công hạnh
 Chư Phật ba đời
 Phải đến các chỗ
 Làng xóm nhà cửa
 Chỗ nói Kinh này
 Cung kính lắng nghe
 Kinh nhiệm mầu này
 Công đức rất lớn
 Vô lượng vô biên
 Không thể nghĩ bàn
 Hay khiến tất cả
 Chúng sanh dứt khỏi

**Không lường việc khổ
Biển lớn ba cõi
Kinh này sâu rộng
Ba đời quá khứ
Hiện tại, vị lai
Đều hợp chơn lý
Nói không thể hết
Thí dụ để sánh
Dầu cho sông Hằng
Cát ấy rất nhiều
Bụi nhỏ cõi đất
Nước trong biển lớn
Tất cả các núi...
Những vật như thế
Không thể ví dụ
Người nghe Kinh này
Liên vào pháp tánh
Thâm đạt pháp tánh
An trụ trong đó
Tức là ở trong
Kim Quang Minh này
Mà được thấy Ta
Thích Ca Mâu Ni**

Chẳng thể nghĩ bàn
A-tăng-kỳ kiếp
Sanh trong trời, người
Thường được vui vẻ
Cũng nhờ tin hiểu
Nghe nhận Kinh này
Vô lượng công đức
Không thể nghĩ bàn
Phước đức chứa nhóm
Được như thế rồi
Dù đến chỗ nào
Khoảng trăm do tuần
Đây những lửa dữ
Đều từ trong ấy
Cũng được thoát ra
Hoặc đến xóm làng
Chỗ A Lan Nhã
Hay trong pháp hội
Chí tâm nghe Kinh
Nghe Kinh này rồi
Ác mộng đều dứt
Năm thứ sao xấu
Tai họa kỳ lạ

Tất cả việc ác
Tiêu diệt không còn
Trên tòa Liên hoa
Ở chỗ thuyết pháp
Giảng nói Kinh này
Biên chép đọc tụng
Người thuyết pháp ấy
Xuống pháp tòa rồi
Bấy giờ đại chúng
Vẫn thấy trên tòa
Có người thuyết pháp
Hoặc Phật Thế Tôn
Hình tượng Bồ Tát
Bồ Tát Phổ Hiền
Văn Thù Sư Lợi
Di Lặc Đại sĩ
Và các hình tượng
Các việc như thế
Đại chúng thấy rồi
Thời liền biến mất
Pháp tòa trở lại
Như trước không khác
Thành tựu công đức

Được như thế rồi
Liên được chư Phật
Tán thán khen ngợi
Oai đức tướng mạo
Không lường không ngần
Được tiếng khen ngợi
Oán tặc lui hết
Các giặc phương khác
Thả đều thua chạy
Thế lực mạnh mẽ
Hay đánh tan giặc
Mộng thấy diêm dữ
Không lường nghiệp ác
Những việc dữ ấy
Thả đều dứt sạch
Nếu vào quân trận
Thường được hơn người
Tiếng tăm lừng lẫy
Khắp cõi Diêm-phù
Cũng hay bề đẹp
Những kẻ thù nghịch
Xa lìa việc dữ
Tu tập hạnh lành

Vào trận liền thắng
Tâm thường vui vẻ
Đại Phạm Thiên Vương
Băm ba cõi trời
Tứ Vương Hộ Thế
Kim Cang Mật Tích
Các vua quỷ thần
Tán Chỉ Đại tướng
Thiên La Anh Nhi
Và Khẩn Na La
A Nậu Long Vương
Vua Ta Kiệt La
Vua A Tu La
Vua Ca Lâu La
Đại Biện Thiên Thân
Đại Công Đức Thiên
Các vị thượng thủ
Và chư thiện thần
Thường sẽ cúng dường
Người nghe pháp này
Tưởng như “Tháp Pháp”
Không thể nghĩ bàn
Chúng sanh thấy rồi

Cung kính vui mừng
Các hàng Thiên Vương
Thảy đều suy nghĩ
Cùng nhau nói rằng :
“Các chúng sanh đây
Oai đức không lường
Thảy đều thành tựu”.
Nếu hay đi đến
Nơi pháp hội ấy
Người làm như thế
Được thượng thiện căn
Nếu được nghe Kinh
Nhiệm mầu đây rồi
Phải nên trang nghiêm
Đến chỗ pháp hội
Lòng sanh mừng rỡ
Tin tưởng không lường
Cúng dường cung kính
“Tháp Pháp” Vô thượng
Tâm Đại bi ấy
Lợi ích chúng sanh
Làm Chánh pháp bảo
Khiến được sâu vào

Pháp tánh Vô thượng
Do tâm thanh tịnh
Nghe nhận Kinh này
Người được như thế
Là đã cúng dường
Vô lượng trăm ngàn
Chư Phật quá khứ
Do được vô lượng
Nhân duyên căn lành
Phải nên lãnh thọ
Kinh Kim Quang Minh
Chúng sanh như thế
Thường được không lường
Các vua thiện thần
Thường hay ủng hộ
Đại Biện Công Đức
Hộ Thế Tứ Vương
Không lường quý thần
Và các lực sĩ
Ngày đêm hết lòng
Ủng hộ bốn phương
Không bị tai họa
Xa lìa việc khổ

**Thích Đề Hoàn Nhơn
Và trời Nhật Nguyệt
Vua Diêm Ma La
Các thần mưa gió
Di Đà thiên thần
Và Tỳ Nụ thiên
Đại Biện thiên thần
Và Tự Tại Thiên
Chư vị Hỏa thần
Sức lực mạnh mẽ
Thường hộ người đời
Ngày đêm không lìa
Đại Lực Quý vương
Thần Na La Diên
Ma Hê Thủ La
Hai mươi tám bộ
Tất cả quỷ thần
Tán Chỉ đứng đầu
Trăm ngàn quỷ thần
Tinh lực đầy đủ
Hộ người nghe Kinh
Khiến không sợ sệt
Kim Cang Mật Tích**

Vua Đại Quỷ thân
Và các quyền thuộc
Năm trăm tùy tùng
Tất cả đều là
Hàng đại Bồ Tát
Cũng đều ủng hộ
Người nghe Kinh này
Ma Ni Bạt Đà
Vua Đại Quỷ thân
Phú La Bạt Đà
Và Kim Tỳ La
A La Bà Đế
Tân Đầu Lô Già
Huỳnh Đàn Đại thần
Mỗi mỗi vị thần
Đều có năm trăm
Quyền thuộc quỷ thân
Cũng hay ủng hộ
Người nghe Kinh này
Vua A Tu La
Chất Đa Tư Na
Và Càn Thát Bà
Na La La Xà

**Kỳ Na Xa Bà
Ma Ni Càn Đà
Và Ni Càn Đà
Đại thần làm mưa
Đại thần ẩm thực
Cùng thần tóc vàng
Ma Ha Già Trà
Bán Kỳ quý thần
Và Bán Chi La
Xa Bác Na Bà
Rất nhiều oai đức
Ba Na Lợi Thân
Đàm Ma Bạt La
Ma Hiệt Bà La
Quý thần tóc nhọn
Tú Lợi Mật Đa
Lặc Na Xí Na
Ma Ha Ba Ma
Và Quân Đà Da
Kiếm Ma Xá Đế
Lại có Đại thần
Kỳ La Mật Đế
Hê Ma Bạt Đà**

Tát Đa Kỳ Lợi
Các thần như thế
Đều có không lường
Thần túc đại lực
Thường hay ủng hộ
Người nghe Kinh này
Kinh nhiệm mầu này
A Nậu Đạt Vương
Ba Già La Vương
Mục Chơn Lân Vương
Y La Bát Vương
Nan Đà Long Vương
Vua Bạt Nan Đà
Và có tất cả
Trăm ngàn Long Vương
Dùng đại thần lực
Thường đến ủng hộ
Người nghe Kinh này
Ngày đêm không rời
A Tu La Vương
Ba Lợi La Hầu
Tỳ Ma Chát Đa
Và Thần Mậu Chi

Thiểm Ma Lê Tử
Ba Ha Lê Tử
Khư La Khiên Đà
Và Thần Kiên Đà
Tất cả đều là
Vua A Tu La
Có đại thần lực
Thường đến ủng hộ
Người nghe Kinh này
Ngày đêm không lìa
Ha Lê Đế Nam
Quý Mẹ và con
Cùng năm trăm thần
Thường đến ủng hộ
Người nghe Kinh này
Khi thức hay ngủ
Quý thần Đàn Đà
Và Đàn Đà Lợi
Nữ Đại Quý thần
Quý thần Câu La
Câu La Đàn Đề
Ăn tinh khí người
Các thần như thế

Thấy đều mạnh mẽ
Siêng năng ủng hộ
Người trì Kinh này
Trong mười phương cõi
Đại Biện thiên thần
Không lường Thiên nữ
Và Công Đức Thiên
Đều cùng quyến thuộc
Địa thần Kiên Lao
Đại thần hoa quả
Vườn tược trồng trọt
Các thần như thế
Sanh lòng vui vẻ
Đều đến ủng hộ
Thương yêu gần gũi
Người trì Kinh này
Và các chúng sanh
Sống lâu mạnh mẽ
Oai đức, sắc đẹp
Thường được trang nghiêm
Năm thứ sao xấu
Biến hiện điềm lạ
Ma quỷ hại người

Thấy đều tiêu diệt
Đêm nằm mộng dữ
Ngày thời lo buồn
Việc dữ như thế
Thấy đều dứt hết
Đại Lực Địa thân
Thế lực rất lớn
Nhờ sức Kinh này
Đổi mùi vị đất
Từ nơi đại địa
Đến cõi Kim Cang
Dây mười sáu vạn
Tám ngàn do tuần
Mùi vị trong kia
Không đâu chẳng có
Thấy đều tuôn ra
Thấm nhuần chúng sanh
Nhờ sức Kinh này
Hay khiến vị đất
Đều phát lợi ra
Dây trăm do tuần
Cũng khiến chư Thiên
Được Đại Tinh tấn

Thân lực đầy đủ
Hoan hỷ an lạc.
Trong cõi Diêm-phù
Có các vị thần
Lòng sanh mừng rỡ
Vui vẻ không lường
Nhờ sức Kinh này
Chư Thiên hoan hỷ
Lúa bắp cây trái
Thả đều sung túc
Trong vườn cây cối
Nở hoa kết trái
Mùi vị thơm ngon
Đầy đủ không thiếu.
Cây to cỏ đẹp
Sống lâu tươi tốt
Mùi vị nhẹ nhàng
Không bị khô gãy.
Trong cõi Diêm-phù
Có các vị thần
Lòng sanh mừng rỡ
Tất cả Long nữ
Số nhiều vô lượng

Chẳng thể nghĩ bàn
Lòng sanh vui vẻ
Mừng rỡ không lường
Chỗ nào cũng có
Ao sen trang nghiêm
Trong ao sen ấy
Có rất nhiều hoa
Hoa Ưu Bát La
Hoa Ba Đầu Ma
Hoa Câu Vật Đầu
Hoa Phân Đà Lợi
Tự trong cung điện
Dứt các sương mù
Trong cõi hư không
Không có bụi nhơ
Các phương trong sạch
Sáng suốt thanh tịnh
Mặt trời chiếu soi
Cả ngàn tia sáng
Vui mừng hơn hở
Sáng soi chỗ tối
Vàng Diêm-phù-đàn
Dùng làm cung điện

Trụ ở trong đó
Oai đức không lường
Là Nhựt Thiên tử
Và Nguyệt Thiên tử
Nghe Kinh này rồi
Khí lực đầy đủ
Nhựt Thiên tử đây
Rời khỏi Diêm-phù
Tâm sanh vui vẻ
Chiếu ra không lường
Các thứ ánh sáng
Khắp cả các phương
Đang khi phóng ra
Các thứ ánh sáng lớn
Hiện bày các thứ
Ao sen tốt tươi
Vô lượng cây trái
Ở cõi Diêm-phù
Chín rộ theo mùa
Làm cho tất cả
Chúng sanh no đủ
Khi ấy, Nhựt Nguyệt
Chiếu sáng thù thắng

**Các sao mọc lặn
Không trái độ thường
Mưa gió thuận thời
Cõi nước giàu mạnh
Có nhiều cửa báu
Không thiếu món chi
Kính Kim Quang Minh
Rất nhiệm màu này
Chỗ nào truyền bá
Giảng nói, đọc tụng
Thì cõi nước ấy
Liên được lợi ích
Công đức không lường
Như trên đã nói.**

Kính Kim Quang Minh Hiệp Bộ

Phẩm Quý Thần - Thứ mười tám

HẾT

KINH

KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ BẢY

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

PHẨM THỌ KÝ

THỨ MƯỜI CHÍN

Lúc bảy giờ, Đức Như Lai muốn thọ ký cho Tín Tướng Bồ Tát và hai con là Ngân Tướng, Ngân Quang sau này sẽ chứng quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi ấy, liền có mười ngàn Thiên tử, trong đó Oai Đức Xí Vương đứng đầu, từ

cung trời Đạo Lợi đi đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật rồi lui ngòi một bên. Liên thời, Phật thọ ký cho Tín Tướng Bồ Tát :

- Ông ở đời sau, trải qua không lường trăm ngàn muôn ức không thể tính kể na-do-tha kiếp, oai đức chiếu khắp thế giới, sẽ được chứng thành quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác hiệu là Kim Bảo Cái Sơn Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiệt Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Đến khi Phật nhập Niết-bàn rồi, Chánh pháp, Tượng pháp cũng đều tiêu diệt hết, thì trưởng tử Ngân Tướng sẽ về ở cõi đó kế tiếp được bổ xứ làm Phật, thế giới đổi tên là Tịnh Tràng, Phật hiệu là Diêm Phù Đà Kim Tràng

Quang Chiêu Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Sau khi Phật ấy nhập Niết-bàn, Chánh pháp, Tượng pháp thảy đều tiêu diệt hết, thì thứ tử Ngân Quang sẽ về ở cõi đó kế tiếp được bổ xứ làm Phật. Thế giới này cũng đồng như trước, Phật hiệu là Kim Quang Chiêu Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn.

Lúc đó, có mười ngàn vị Thiên tử nghe Phật thọ ký cho ba vị Đại sĩ rồi, lại được nghe Kinh Kim Quang Minh, nghe xong rồi sanh lòng hoan hỷ, tâm rất cung kính,

lòng không nhớ nhiệm như ngọc lưu ly; tâm thanh tịnh vô ngại cũng như hư không. Bảy giờ, Đức Như Lai biết mười ngàn vị Thiên tử này căn lành đã thuần thực, liền thọ ký đạo Bồ-đề :

- Nay các Thiên tử ! Các ông đời sau, trải qua số a-tăng-kỳ trăm ngàn vạn ức na-do-tha kiếp, ở trong thế giới này sẽ chứng được quả Vô thượng Bồ-đề, cùng đồng một nhà, một họ, một tên hiệu là Thanh Mục Ưu Bát La Hoa Hương Sơn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Cứ như thế lần lượt hiện ra nơi đời một muôn Phật.

Lúc bảy giờ, Đạo Tràng Bồ-đề Thọ Thân tên là Đẳng Tăng Ích bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Mười ngàn vị Thiên tử này ở cung trời Đao Lợi vì muốn nghe Chánh pháp nên đến đây, tại sao Như Lai liền thọ ký cho họ ? Kính bạch Đức Thế Tôn ! Con chưa từng nghe các vị Thiên tử này tu hành đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật, cũng chưa từng nghe các vị ấy xả bỏ đầu, mặt, tay chân, tủy, não, vợ con yêu mến, của cải, lúa gạo, vàng bạc, hoặc lưu ly, xa cừ, mã não, trân châu, san hô, các loại ngọc kha, ngọc bích, và các món y phục, đồ nằm ăn uống, thuốc thang, voi ngựa, xe cộ, cung điện, nhà cửa, vườn rừng, ao suối, tôi tớ... như vô lượng trăm ngàn vị Bồ Tát khác, đã dùng các vật dụng cần thiết cho đời sống riêng của mình để cung kính cúng dường đầy đủ cho vô lượng trăm ngàn muôn ức na-do-tha tất cả Đức Phật Thế Tôn

ở đời quá khứ. Các vị Bồ Tát ấy ở đời sau cũng như thế, cũng xả bỏ hết không lường những vật yêu mến như là dầu, mật, tủy, não, vợ con, tiền của, lúa gạo, những đến tội tở, thứ lớp tu hành thành tựu được sáu pháp Ba-la-mật, được thành tựu rồi lại siêng tu các khổ hạnh, trải qua vô lượng vô biên số kiếp về sau mới được thọ ký quả Bồ-đề.

Kính bạch Đức Thế Tôn ! Vậy các vị Thiên tử này do nhân duyên tu hành pháp gì mà được thắng quả Bồ-đề, từ cõi trời đến đây nghe pháp chỉ trong chốc lát liền được thọ ký ? Cúi xin Đức Thế Tôn từ bi vì con giải nói dứt các điều nghi ngờ.

Bấy giờ, Phật bảo Thọ Thân :

- Nay Thiện Nữ Thiên ! Mười ngàn vị Thiên tử kia được thọ ký là

vì họ đều có nhân duyên căn lành cùng nương nhau tu hành. Do có sao ? - Vì các vị Thiên tử ấy đã xả bỏ năm dục lạc nơi chỗ mình ở mà đến đây nghe Kinh Kim Quang Minh này. Nghe Kinh này rồi tâm được thanh tịnh, vì ham muốn quả Bồ-đề nên đúng như pháp mà tu hành, lại được nghe công hạnh của ba vị đại Bồ Tát riêng được Phật thọ ký, cũng do nhân duyên phát tâm thệ nguyện ở đời quá khứ xa xưa, sau sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ

Phẩm Thọ Ký - Thứ mười chín

HẾT

KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ BẢY

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SẮM phiên dịch Phạn Hán

PHẨM TRỪ BỆNH

THỨ HAI MƯỜI

**Phật bảo Đạo Tràng Bồ Đề Thọ
Thần Thiện Nữ Thiên :**

**- Lắng nghe, lắng nghe ! Khéo
hay nhớ nghĩ ! Ta sẽ vì người rộng
nói nhân duyên thế nguyện thuở
xưa.**

**Đời quá khứ, không lường không
ngần vô số kiếp a-tăng-kỳ, có Đức
Phật xuất hiện ở đời, hiệu là Bảo
Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh
Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện
Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ,
Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn
Sư, Phật Thế Tôn.**

**Này Thiện Nữ Thiên ! Sau khi
Đức Phật ấy nhập Niết-bàn, Chánh
pháp diệt hết, trong đời Tượng
pháp có vua tên là Thiên Tự Tại
Quang, tu hành đúng theo Chánh
pháp, dùng Chánh pháp trị đời,
nhân dân hòa thuận, hiếu dưỡng
cha mẹ, trong nước có vị Trưởng
giả tên là Trì Thủy giỏi về y dược,
hay cứu các bệnh khổ, biết nhiều
phương pháp, khéo hay biết được
bốn đại tăng giảm. Này Thiện Nữ
Thiên ! Bây giờ, trong nhà ông
Trưởng giả Trì Thủy có người con**

traì tên là Lưu Thủy, tướng mạo tốt đẹp trang nghiêm đẹ nhưt, đầy đủ oai đức, thông minh trí huệ, rõ biết tất cả các luận, các món kỹ thuật, tính toán việc chi cũng đều thông hiểu. Lúc đó, nhân dân trong nước đều bị chứng bệnh ôn dịch, rất là nguy hiểm cho tánh mạng. Bấy giờ, Lưu Thủy Trường giả tử thấy dân chúng bị các bệnh khổ như thế, vì lòng từ bi thương xót chúng sanh nên suy nghĩ rằng : “Những chúng sanh đây có các bệnh khổ khó thể cứu được rất đáng thương xót. Nay ta nên đến chỗ cha ta cầu hỏi phương pháp để cứu chữa bệnh, vì cha ta rất giỏi về các phương pháp y dược, biết được bốn đại tăng giảm, có thể giúp cho chúng sanh tứ đại được điều hòa, mau tiêu trừ được hết các bệnh tật. Nhưng vì cha ta tuổi đã già, sức khỏe suy

yếu, bước đi chậm chạp, tới lui qua lại rất dỗi khó khăn, nên không thể đến trong xóm làng để cứu giúp các chúng sanh ấy được. Nay, trong xóm làng kia có những chúng sanh mắc phải bệnh nặng khó thể cứu được, ta phải mau đến gặp cha hỏi xin phương pháp trị bệnh. Biết được phương pháp trị bệnh rồi, ta sẽ đến trong làng xóm giúp cho chúng sanh được dứt bệnh khổ”.

Lưu Thủy Trưởng giả tử suy nghĩ như thế xong, liền đến chỗ cha, quỳ gối chấp tay đánh lễ, rồi vòng tay đứng bên cha, đem việc bốn đại tăng giãi hỏi cha bằng bài kệ rằng :

Kính thưa phụ thân !
Làm sao biết được
Bốn đại các căn
Thêm bớt thay nhau
Mà sanh các bệnh ?
Làm sao biết được

Thời tiết ăn uống
Để khi ăn rồi
Hơi nóng trong thân
Không bị mất đi ?
Làm sao biết được
Bệnh phong và nhiệt
Bệnh phổi có nước
Và các thứ bệnh ?
Mùa nào bệnh phong
Mùa nào bệnh nhiệt
Mùa nào bệnh lạnh
Làm hại chúng sanh ?
Khi ấy, Trường giả
Liên dùng bài kệ
Chỉ bày phương thuốc
Để đáp lời con :
Ba tháng mùa Hạ
Ba tháng mùa Thu
Ba tháng mùa Đông
Ba tháng mùa Xuân
Là mười hai tháng
Mỗi mùa ba tháng

Nếu tánh như thế
Một năm bốn mùa
Nếu nói hai tháng
Là đủ sáu thời
Xưa dùng ba tháng
Nay dùng hai tháng
Tùy theo thời tiết
Ăn uống ngủ nghỉ
Khỏe mạnh thân người
Thầy thuốc đã dạy
Theo mùa mỗi năm
Các căn tứ đại
Nương nhau tăng giảm
Nếu thân mắc bệnh
Có thầy thuốc hay
Tùy theo bốn thời
Ba tháng nên dưỡng
Điều hòa sáu đại
Tùy bệnh ăn uống
Và dùng thuốc thang
Người bị phong nhiều
Mùa Hạ phát nặng

Người bị bệnh nóng
Mùa Thu phát độc
Mắc cả hai bệnh
Mùa Đông phát động
Người mắc bệnh phổi
Mùa Xuân thêm nặng
Người có bệnh phong
Mùa Hạ nên uống
Chất béo, mặn, chua
Dùng các đồ nóng
Người bị bệnh nhiệt
Mùa Thu nên dùng
Chất mát và ngọt
Mắc cả hai bệnh
Mùa Đông nên uống
Chất ngọt, chua, béo
Còn người bệnh phổi
Mùa Xuân nên uống
Chất béo, cay, nóng
Khi ăn no rồi
Thời phát bệnh phổi
Ăn đã tiêu rồi

**Thời phát bệnh nhiệt
Sau khi đã tiêu
Thời phát bệnh phong
Bốn đại như thế
Theo mùa phát bệnh
Bệnh phong suy tổn
Bổ dùng chất sữa
Bệnh nóng nên uống
Trái A Lê Lặc
Mắc cả hai bệnh
Thì phải nên uống
Ba món thuốc hay
Là vị ngọt, cay
Và các chất béo
Bệnh phổi nên dùng
Tùy theo thầy thuốc
Nếu mắc cả ba
Bệnh nóng, phong, phổi
Trái thời phát bệnh
Phải nên tìm thầy
Thuốc hay trị bệnh
Ăn uống thuốc thang.**

- Này Thiện Nữ Thiên ! Bấy giờ, Lưu Thủy Trưởng giả tử hỏi cha, biết được bốn đại tăng giảm, nhân đây rõ biết tất cả phương thuốc trị bệnh chúng sanh. Lưu Thủy Trưởng giả tử biết được phương thuốc rồi, liền đến khắp nơi trong xóm làng, chỗ nào có chúng sanh bệnh khổ, ông đều an ủi và tuyên bố rằng : “Ta là thầy thuốc, ta là y sư, biết các phương thuốc hay, sẽ vì các người mà cho uống thuốc trừ bệnh”.

Này Thiện Nữ Thiên ! Lúc ấy, chúng sanh nghe Lưu Thủy Trưởng giả tử hứa sẽ trị hết bệnh, lòng sanh vui vẻ mừng rỡ không cùng.

Bấy giờ, có các chúng sanh bệnh rất ngặt nghèo, nghe nói như thế, lòng rất vui mừng, các tật bệnh trong người liền được dứt hết. Tinh thần sức lực khỏe mạnh như xưa.

Này Thiện Nữ Thiên ! Lại có không lường trăm ngàn chúng sanh mắc bệnh rất nặng, khó thể trị lành, cùng nhau đến nhà con ông Trưởng giả. Lưu Thủy Trưởng giả tử hết lòng chữa trị, những người ấy liền được khỏe mạnh.

Này Thiện Nữ Thiên ! Lúc ấy, Lưu Thủy Trưởng giả tử vì lòng từ bi thương xót chúng sanh, nên phương tiện làm vị y sư, dùng các phương thuốc hay, điều trị dứt hết mọi bệnh khổ cho các chúng sanh trong nước.

Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ

Phẩm Trừ Bệnh - Thứ hai mươi

HẾT

KINH KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ BẢY

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SÂM phiên dịch Phạn Hán

PHẨM LƯU THỦY TRƯỞNG GIẢ TỬ THỨ HAI MƯƠI MỐT

Phật bảo Thọ Thần :

- Lúc bấy giờ, Lưu Thủy Trưởng giả tử ở trong nước của Thiên Tự Tại Quang Vương trị cho không lường chúng sanh được tiêu trừ các bệnh khổ, thân thể an vui

manh mẽ như xưa. Nhờ công đức tu hành bố thí nên được chúng sanh tôn trọng cung kính khen ngợi rằng : “Lành thay, lành thay ! Trưởng giả tử hay làm việc phước đức rất lớn, giúp cho chúng sanh sống lâu không lường, ngài là bậc Đại Y Vương khéo hay trị hết các bệnh khổ của chúng sanh, ngài là bậc Bồ Tát khéo léo phương tiện cứu giúp chúng sanh”.

Này Thiện Nữ Thiên ! Lưu Thủy Trưởng giả tử có vợ tên là Thủy Không Long Tạng, sanh được hai người con, người thứ nhất tên là Thủy Không, người thứ hai tên là Thủy Tạng. Khi ấy, Lưu Thủy Trưởng giả tử đem hai con dạo chơi trong xóm làng, đến nơi đồng trống rộng lớn, nhìn thấy các loài cọp, sói, chim quạ chuyên ăn máu huyết, khi thấy cha con Trưởng giả

tử, tất cả đều bỏ chạy đi. Trưởng giả tử liền suy nghĩ : “Các loài thú này do nhân duyên gì mà bỏ chạy đi ? Ta hãy tìm đến xem cho biết”. Trưởng giả tử theo đến nơi, thấy một cái ao cạn nước, trong ao có rất nhiều cá. Trưởng giả tử thấy những con cá đây sanh lòng thương xót. Khi ấy, có vị Thọ Thần hiện nửa thân mình nói rằng : “Lành thay, lành thay ! Đại Thiện nam tử ! Những con cá đây rất đáng thương hại, ông nên cho nước để cứu chúng. Do cố đây nên ông có tên là Lưu Thủy. Lại có hai nhân duyên khiến ông có tên là Lưu Thủy : Một là dòng nước chảy, hai là hay cho nước. Ông nên theo đúng với cái tên đã định”.

Lúc ấy, Lưu Thủy Trưởng giả tử hỏi vị Thọ Thần rằng : “Những con cá đây số chừng bao nhiêu ?”.

Vị Thọ thần đáp : “Cá kia số chừng mười ngàn con”. Này Thiên Nữ Thiên ! Khi Lưu Thủy Trưởng giả tử biết rõ số cá rồi, lòng rất thương xót. Lúc ấy, trong ao nước đã cạn, lại thêm ánh nắng mặt trời rọi xuống, mười ngàn con cá bị nóng ngộp gần chết, bơi quanh quần dưới ao nhìn lên Trưởng giả tử tỏ lòng cầu mong cứu giúp. Lưu Thủy Trưởng giả tử nhìn xem mắt không hề rời. Ông bèn đi khắp bốn phía tìm nước nhưng không có. Ông nhìn thấy phía trước có cây to lớn, liền đến bẻ cành cây đem lại che trên ao cho bày cá bớt nóng, dưới ao cá được mát mẻ. Xong rồi, ông liền đi tìm dòng nước trước kia xem từ đâu dẫn đến ao. Đi khắp bốn phía tìm không được nước, đi mãi rất xa đến chỗ kia, thấy một sông lớn tên là Thủy Sanh, khi đó

có những người ác, vì muốn bắt cá nên ngăn chặn dòng nước không cho chảy xuống ao, nếu có khai dòng nước được cũng phải mất khoảng chín mươi ngày, trăm ngàn nhân công cũng chưa làm được, huống chi là có một mình ta. Bây giờ, Lưu Thủy Trưởng giả tử mau về đến chỗ vua ngự, đầu mặt lễ dưới chân vua, rồi đứng lui một bên, chắp tay thưa nói các nhân duyên rằng : “Tôi là người trong nước của Đại vương, làm thầy thuốc trị bệnh. Hôm nay dạo chơi đến chỗ đồng trống, thấy có một cái ao bị cạn nước, trong đó có mười ngàn con cá bị ánh nắng mặt trời thiêu đốt rất nguy hiểm, sống chết chẳng bao lâu, thật đáng thương xót. Cúi xin Đại vương cho hai mươi con voi chở nước đến cứu loài cá sắp chết, cũng như tôi giúp

những nhân dân trong nước của Đại vương hết bệnh được sống lâu vậy !”.

Bấy giờ, nhà vua liền sai vị Đại thần mau mau giúp đỡ. Vị Đại thần vâng lệnh vua, đem voi đến, khen rằng : “Lành thay Trưởng giả Đại sĩ ! Giờ đây, ông có thể đem voi này tùy ý mình dùng, giúp cho chúng sanh được an vui”. Khi ấy, Lưu Thủy và hai con đem hai mươi thớt voi cùng các túi da mượn của người Trị thành, mau đến nguồn nước phía trên dòng sông, vội vàng lấy nước trở về chỗ ao cá, từ trên lưng voi trút túi da cho dòng nước chảy xuống dưới ao. Trong ao, nước được đầy trở lại như xưa. Trưởng giả tử ở trên bờ ao đi vòng bốn phía xem. Bấy giờ, những con cá bơi quanh trong hồ nhìn theo Trưởng giả tử. Thấy vậy, Trưởng giả tử suy nghĩ

rằng : “Cớ sao những con cá này lại bơi theo ta ? Chắc là chúng nó còn đói, nên theo ta cầu xin món ăn, ta phải nên cho”.

Này Thiên Nữ Thiên ! Khi ấy, Lưu Thủy Trưởng giả tử bảo con rằng : “Con mau về nhà thưa với ông nội, trong nhà có các món ăn phần của cha mẹ và của vợ con tôi tở gom lại, mau chở đến đây”. Hai người con vâng lời cha dạy, cỡi voi lớn về nhà thưa với ông nội, thưa việc như thế rồi, lấy các món ăn trong nhà để trên lưng voi chở đến chỗ ao cá. Trưởng giả tử thấy con đến, vui mừng khôn xiết, đem các món ăn rải dưới ao. Cá ăn no rồi, ông liền suy nghĩ : “Ta đã cho cá ăn no đủ rồi, vậy ta sẽ bố thí pháp thực cho chúng”. Ông lại nghĩ rằng : Ta từng nghe thuở quá khứ, nơi đồng trống vắng lặng, có vị Tỳ-

kheo đọc tụng Kinh điển Đại thừa Phương đẳng. Trong Kinh dạy : “Nếu có chúng sanh, khi sắp lâm chung, được nghe danh hiệu Đức Bảo Thắng Như Lai, thì liền được sanh về cõi trời. Ta nay sẽ vì mười ngàn con cá này rộng nói pháp nhiệm mầu mười hai nhân duyên, và cũng khen ngợi danh hiệu Đức Bảo Thắng Như Lai”. Khi đó, trong cõi Diêm-phù-đề có hai hạng người : Một là hạng người thâm tín Đại thừa Phương đẳng, hai là hạng người chê bai không tin tưởng.

Ông Trưởng giả tử lại suy nghĩ rằng : “Ta nay sẽ vào trong ao nước, vì các loài cá nói pháp nhiệm mầu”. Suy nghĩ thế rồi, liền xuống ao nước nói lời như vậy : “Nam mô Quá khứ Bảo Thắng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh

Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn. Thuở xưa, đức Bảo Thắng Như Lai khi còn hành đạo Bồ Tát có phát lời thệ nguyện rằng : “Nếu có chúng sanh nào ở trong mười phương thế giới, khi gần lâm chung nghe được danh hiệu của Ta, thời Ta sẽ khiến cho những chúng sanh ấy sau khi mạng chung được sanh lên cõi trời thứ ba mươi ba”. Khi đó, Lưu Thủy Trưởng giả tử vì loài cá giảng nói pháp nhiệm mầu của mười hai nhân duyên : “Vô minh duyên Hành, Hành duyên Thức, Thức duyên Danh sắc, Danh sắc duyên Lục nhập, Lục nhập duyên Xúc, Xúc duyên Thọ, Thọ duyên Ái, Ái duyên Thủ, Thủ duyên Hữu, Hữu duyên Sanh, Sanh duyên Lão tử Ưu bi khổ não”.

Này Thiện Nữ Thiên ! Lưu Thủy Trưởng giả tử nói pháp đây rồi, liền cùng hai con trở về nhà. Sau khi Trưởng giả tử tiếp khách xong, vào phòng nằm nghỉ, chiêm bao thấy cõi đất rung động, mười ngàn con cá thảy đều chết hết. Sau khi chết rồi liền được sanh về cõi trời Đao Lợi. Khi ấy, ở trên cõi trời. Chúng suy nghĩ rằng : “Chúng ta do nhân duyên gì được sanh về cõi trời Đao Lợi ?”. Lại cùng nhau nói rằng : “Đời trước chúng ta đồng ở nơi cõi Diêm-phù-đề đọa làm loài súc sanh mang thân cá, nhờ Lưu Thủy Trưởng giả tử cho chúng ta nước và thức ăn, lại vì chúng ta nói pháp mười hai nhân duyên và xưng khen danh hiệu Đức Bảo Thắng Như Lai. Do nhân duyên đây, chúng ta được sanh lên cõi trời, vậy thời chúng ta nên đến nhà ông Lưu

Thủy Trưởng giả tử cúng dường để
đền ơn”. Mười ngàn vị Thiên tử liền
từ cung trời Đao Lợi xuống cõi
Diêm-phù-đề, đến nhà thầy thuốc
Trưởng giả tử. Lưu Thủy Trưởng
giả tử khi ấy đang nằm ngủ trong
phòng, mười ngàn Thiên tử bèn
dùng mười ngàn chuỗi trân châu
anh lạc cõi trời để trên đầu nằm,
lại dùng mười ngàn để bên chân,
mười ngàn để bên hông trái, mười
ngàn để bên hông phải, rưới các
hoa Mạn-đà, hoa Ma-ha Mạn-đà đầy
ngập đến đầu gối, trỗi các thứ nhạc
trời phát ra tiếng nhiệm mầu, trong
cõi Diêm-phù những người đang
ngủ thấy đều tỉnh thức. Lưu Thủy
Trưởng giả tử cũng thức dậy, mười
ngàn vị Thiên tử liền bay lên cõi
trời. Đến thành vua Thiên Tự Tại
Quang rải các hoa sen nhiệm mầu
cõi trời. Các vị Thiên tử lại bay đến

ao nước rải các hoa trời, rồi trở về cung trời Đao Lợi hưởng thọ năm món vui. Sáng ngày ra, Thiên Tự Tại Vương ở cõi Diêm-phù hỏi các Đại thần : “Đêm qua có việc gì mà hiện ra các tướng sáng rực trang nghiêm lạ lùng như vậy?”. Đại thần đáp rằng : “Kính thưa Đại vương ! Chư Thiên cõi trời Đao Lợi đến nhà Lưu Thủy Trưởng giả tử tặng cho Trưởng giả bốn mươi ngàn chuỗi trân châu anh lạc, và rải hoa Mạn-đà-la số nhiều không thể tính kể”. Vua liền bảo Đại thần đến nhà Trưởng giả xem việc như thế nào. Người sứ vâng lời liền đến nhà Lưu Thủy Trưởng giả tử thưa lại lời vua bảo cho mời Trưởng giả. Khi Trưởng giả tử đến, vua hỏi : “Do nhân duyên gì mà có các điềm phước báu trang nghiêm như vậy?”. Trưởng giả tử thưa rằng : “Kính thưa Đại

vương ! Chắc là mười ngàn con cá đã chết !”. Vua sai người đến xem coi có thật chẳng. Bấy giờ, Lưu Thủy Trưởng giả tử bảo con đến chỗ ao xem số cá trong ao có chết không. Người con vâng lời cha dạy, liền đến chỗ ao cá, thấy trong ao có rất nhiều tràng hoa Mạn-đà, cá ở trong ao đều chết tất cả. Xem rồi, liền trở về bạch với cha rằng : “Những con cá kia đều đã chết hết”. Nghe biết việc này rồi, Lưu Thủy liền đến chỗ vua thưa rằng : “Kính thưa Đại vương ! Mười ngàn con cá trong ao đã chết hết”. Vua nghe rồi lòng rất vui vẻ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Thọ Thần Bồ Đề Đạo Tràng rằng :

- Thiện Nữ Thiên nên biết ! Lưu Thủy Trưởng giả tử lúc ấy chính là thân Ta, người con lớn của

Trưởng giả tử tên là Thủy Không nay là La Hầu La, người con kế của Trưởng giả tử tên Thủy Tạng nay là A Nan, mười ngàn con cá ấy chính là mười ngàn vị Thiên tử. Cho nên Ta nay vì chúng mà nói pháp Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Còn vị Thọ Thân hiện nửa thân lúc đó, nay chính là ông vậy.

Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ

Phẩm Lưu Thủy Trưởng Giả Tử

Thứ hai mươi một

HẾT

KINH

KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ BẢY

- Đồi nhà Tùy, chùa Đại Hưng Thiện,
Bạc Sa-môn Thích Bửu Quý hiệp tập
- Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng nước Thiên Trúc,
Pháp hiệu Đàm Vô Sám phiên dịch Phạn Hán

PHẨM XẢ THÂN

THỨ HAI MƯƠI HAI

Lúc bảy giờ, Đạo Tràng Bồ Đề
Thân bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Con
nghe Đức Thế Tôn ở đời quá khứ tu
hành đạo Bồ Tát, thực hành đủ vô
lượng trăm ngàn khổ hạnh, xả bỏ

thân mạng máu thịt xương tủy. Cúi xin Đức Thế Tôn dạy cho chúng con được hiểu biết ít phần về nhân duyên khổ hạnh xa xưa, để cho chúng sanh được hưởng các sự vui vẻ lợi ích.

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền hiện đầy đủ thân túc, khiến cho cõi đất chấn động sáu cách. Ở giữa chúng hội trong giảng đường lớn bỗng nhiên có tháp bảy báu từ đất vọt lên, có các món châu báu làm màn lưới che phủ. Đại chúng thấy việc ấy cho là chưa từng có. Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền từ nơi tòa ngồi đứng dậy, cung kính lễ bái tháp này xong rồi trở lại chỗ ngồi trên tòa.

Đạo Tràng Bồ Đề Thọ Thân bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Đức Như Lai xuất hiện nơi đời, dùng thế lực oai thần thường khiến cho

chúng sanh gieo trồng vô lượng phước đức. Tất cả chúng sanh thấy đều hết lòng cung kính. Ngài là bậc Tối tôn Tối thắng trong các hàng chúng sanh, do nhân duyên gì mà Đức Thế Tôn lại lễ bảo tháp ?

Đức Phật dạy rằng :

- Này Thiện Nữ Thiên ! Thuở xưa khi ta còn tu hành hạnh Bồ Tát, thân Xá-lợi của ta an trụ nơi tháp này. Nhân do thân ấy mà ta sớm thành được đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Phật liền bảo Tôn giả A Nan :

- Người nên mở tháp báu lấy Xá-lợi trong ấy cho đại chúng xem. Xá-lợi đó đã chứa nhóm không lường các công đức huân tu sáu pháp Ba-la-mật.

Bấy giờ, A Nan vâng lời Phật dạy, đến chỗ bảo tháp đánh lễ cúng

dường, rồi mở cửa tháp ra, thấy trong đó có đài làm bằng bảy báu, dùng tay mở ra, thấy trong bảo đài có Xá-lợi màu trắng hồng sáng chói nhiệm mầu, liền bạch Phật rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Xá-lợi trong tháp kia màu trắng hồng sáng chói.

Phật bảo A Nan : Người nên đem đến. Xá-lợi đây là chơn thân của Đại sĩ.

Khi ấy, A Nan liền cung kính đem đài báu đến Đức Phật. Phật cầm bảo đài đưa lên nói với tất cả đại chúng rằng :

- Các người nên xem Xá-lợi đây, Xá-lợi này là do Giới Định Huệ nhóm họp, rất khó thể có được, là phước điền hơn hết.

Đại chúng nghe lời nói đây rồi sanh lòng vui vẻ, liền từ chỗ ngồi

đứng dậy, chắp tay cung kính đánh lễ Xá-lợi của Bồ Tát Đại sĩ.

Đức Thế Tôn muốn cho đại chúng dứt hết các sự nghi ngờ, nên nói nhân duyên xa xưa về Xá-lợi :

- Này A Nan ! Trong đời quá khứ có vua tên là Ma-ha-la-đa thường làm việc lành cai trị cõi nước. Nước này không có giặc thù. Vua có ba người con hình tướng đoan trang, sắc đẹp hơn người, oai đức thứ nhất. Thái tử lớn tên là Ma-ha-ba-na-la, Thái tử thứ hai tên Ma-ha-đê-bà, Thái tử nhỏ nhất tên là Ma-ha-tát-đỏa. Một hôm, ba vị Vương tử này dạo chơi xem phong cảnh. Đi gần đến một khu rừng kia, bảo xe dừng nghỉ. Vương tử thứ nhất nói rằng : “Ta ngày nay sanh lòng lo ngại, ở trong rừng lâu sẽ có tai hại”. Vương tử thứ hai lại nói : “Tôi nay không tiếc thân mạng, nhưng xa lìa người

thân ắt phải buồn rầu”. Vương tử thứ ba lại nói : “Không kinh sợ cũng không buồn phiền, ở trong núi rừng yên lặng thần tiên khen ngợi. Ở núi rừng nhàn tịnh khiến cho người được an ổn vui vẻ”. Các Vương tử nói xong rồi, đi lần đến trước, thấy một con cọp sanh được bảy ngày có bảy cọp con. Xem thấy cọp mẹ thân hình gầy ốm đói khát gần chết, Vương tử thứ nhất thấy vậy nói rằng : “Thương thay cọp đây sanh được bảy ngày, có bảy cọp con vây quanh, mà không có món ăn, cọp đói khát quá sẽ lại ăn thịt con !”. Vương tử thứ ba hỏi : “Cọp này ngày thường ăn những vật gì ?”. Vương tử thứ nhất nói : “Thường ngày cọp hay ăn nuốt máu thịt tươi”. Vương tử thứ ba nói : “Chúng ta ai có thể cho cọp này ăn để khỏi bị đói khát ?”. Vương tử thứ hai nói : “Cọp này đói khát,

thân mạng ốm gầy rất là khốn khổ, mạng gần muốn chết. Ta không thể đi đến nơi khác để tìm món ăn cho nó. Dầu có tìm được món ăn chắc cũng không thể kịp cứu được nó. Vậy ai là người có thể vì cạp đói không tiếc thân mạng ?”. Vương tử thứ nhất nói : “Tất cả những việc khó bỏ, thân mạng là thứ nhất”. Vương tử thứ hai nói : “Chúng ta vì còn mền tiếc thân mạng này nên không xả bỏ được, vì trí huệ kém ít cho nên thấy như thế sanh lòng kinh sợ. Các bậc Đại sĩ vì lòng từ bi thương xót chúng sanh, nên đối với việc xả bỏ thân mạng chẳng cho là khó”. Khi ấy, các Vương tử lòng rất ưu phiền, đứng nhìn cạp giây lâu mắt không hề rời. Lúc đó, Vương tử thứ ba liền suy nghĩ rằng : “Ta nên xả bỏ thân này nơi đây vậy ! Do có sao ? Vì từ xưa đến nay ta đã bỏ thân này rất

nhiều, nhưng đều không có lợi ích gì, lại cũng thường hay thương tiếc giữ gìn nhà cửa, cùng với các món y phục, vật thực, voi, ngựa, xe cộ, các thứ cần dùng, tùy thời cung cấp cho thân này không thiếu món chi, vậy mà nó không biết ơn, trở lại sanh lòng oán hận, nhưng rồi lại chẳng tránh khỏi vô thường làm cho bại hoại”. Lại nghĩ : “Thân này vô thường, không bền chắc, cũng không có lợi ích chi, đáng ghét như kẻ giặc, chẳng khác gì cầu xí ! Như ta ngày nay, quyết đem thân này để cầu đạo Vô thượng, làm cầu lớn qua biển sanh tử. Nếu bỏ thân này tức là xả bỏ không lường các thứ bệnh tật, trăm ngàn việc lo sợ. Thân này chỉ là đồ đại tiểu tiện, thân này không có bền chắc, như hòn bọt nổi trên mặt nước, thân này bất tịnh không chút trong sạch, thân này như ướ

chứa đầy máu huyết, gân cốt, da xương, tủy não che đậy lẫn nhau. Quan sát như thế rồi sanh lòng nhàm chán. Ta nay nên xả bỏ thân này để cầu quả Tịch diệt Vô thượng Niết-bàn, xa lìa hẳn các sự sợ hãi về các việc vô thường hoạn nạn biến đổi, dứt được các việc sanh tử thế gian, được vô lượng công đức thiên định trí huệ, thành tựu Pháp thân nhiệm mầu đầy đủ phước đức trang nghiêm, chư Phật đều khen ngợi, chứng được Pháp thân Vô thượng như thế, sẽ đem đến cho các chúng sanh được vô lượng pháp lạc”. Khi ấy, Thái tử mạnh mẽ phát ra lời đại nguyện, dùng pháp Đại bi bậc thượng huân tu tâm mình, nhưng sợ hai anh trông thấy kinh hoàng, hoặc ngăn cản không cho, nên liền nói rằng : “Các anh nên đi trước cùng quyến thuộc, em sẽ về sau”.

Bấy giờ, Vương tử Ma-ha-tát-đỏa đến chỗ cọp đói, cởi áo treo trên cây trúc, rồi phát lời thệ nguyện : “Ta nay vì lợi ích chúng sanh, muốn thành tựu đạo Vô thượng tối thắng, vì lòng Đại bi rất lớn không gì lay động, xả bỏ những việc khó bỏ, vì muốn cầu nên đạo Bồ-đề, vì muốn độ chúng sanh ba cõi và muốn diệt trừ các đường sanh tử sợ sệt thiêu đốt não loạn”. Vương tử thứ ba phát lời đại thệ rồi, liền phóng mình xuống té nằm trước cọp đói. Lúc đó, do sức đại bi của Vương tử nên cọp đói không dám ăn. Vương tử liền nghĩ rằng : “Cọp kia đói khát, thân thể yếu gầy không có sức lực nên không ăn máu huyết ta được”. Vương tử liền đứng dậy, tìm khắp nơi không có vật gì để mình tự sát, liền dùng cành trúc đâm vào cổ mình cho

chảy máu, ở trên núi cao nhào xuống trước mặt cọp.

Khi ấy, đại địa chấn động sáu cách, mặt trời không ánh sáng như bị vua A-tu-la che, mưa các thứ hoa thơm ở giữa hư không, chư Thiên thấy việc như thế mừng rỡ khen ngợi là việc chưa từng có, đồng nói lời khen rằng : “Lành thay ! Lành thay ! Đại sĩ là người thực hành tâm Đại bi, vì các chúng sanh mà xả bỏ những việc rất khó bỏ. Ngài là người mạnh mẽ nhất trong các bậc Đại sĩ. Ngài đã được trú xứ Thường lạc mà chư Phật khen ngợi, không bao lâu sẽ dứt được các sự buồn rầu nóng nảy, chúng được Niết-bàn thanh tịnh”.

Lúc bấy giờ, cọp đói thấy máu huyết trong thân Vương tử chảy ra, liền đến liếm ăn máu thịt kia, chỉ trừ lại xương, tóc, răng.

Khi ấy, Vương tử thứ nhất thấy trời đất biến động, cùng đệ nhị Vương tử nói kệ rằng :

**Trời đất rung động
Và cả biển lớn
Mặt trời không sáng
Như bị ngăn che
Ở trên hư không
Mưa các hoa thơm
Chắc là em ta
Bỏ thân yêu mến.**

Vương tử thứ hai lại nói kệ rằng:

**Thấy cạp mới sanh
Đã quá bảy ngày
Có bảy cạp con
Đói khát không cùng
Thân lực ốm gầy
Mạng sống không lâu
Em ta thương xót
Biết nó đói khát
Sợ không chịu được
Sẽ ăn thịt con**

Quyết định xả thân Để cứu mạng cọp.

Hai vị Vương tử trong lòng buồn khổ sợ sệt khóc lóc sâu lo, sắc mặt hốt hoảng, cùng nhau đến chỗ cọp nằm, thấy áo em mình treo trên ngọn cây, xương, tóc, răng, móng rơi rớt cùng đất, máu chảy lan tràn, thấy ròi sâu não, không thể giữ được, ngã mình xuống đất, giây lâu tỉnh dậy, nhìn trời kêu khóc : “Em ta tuổi trẻ tài năng hơn người, riêng được cha mẹ yêu mến, bỗng nhiên lại xả bỏ thân mình cho cọp đói ăn, nay ta về nhà, cha mẹ hỏi làm sao đáp được ? Thà ta ở đây, không đành lòng nào trông thấy hài cốt, tóc lông, răng móng của em ta, mà bỏ đi về cha mẹ, vợ con, quyến thuộc, anh em cho được”. Hai vị Vương tử buồn rầu khổ sở. Lúc đó, thị tòng theo hầu Tiểu Vương tử lại tản ra các phương,

cùng hỏi nhau rằng : “Chúng ta nay đang ở phương trời nào ?”.

Bấy giờ, Vương phi đang khi nằm ngủ, mộng thấy vú mình bị cắn một bên rơi xuống đất, có ba con chim bồ câu non, con chim câu nhỏ bị chim ưng ăn thịt. Khi ấy, Vương phi thấy cõi đất rung động, liền thời tỉnh giấc, lòng rất sợ sệt, nói bài kệ rằng :

Hôm nay cố sao ?
 Trên trời dưới nước
 Tất cả rung động
 Các vật chẳng yên
 Trời không ánh sáng
 Như bị mây che
 Lòng ta buồn khổ
 Mắt luôn máy động
 Như ta ngày nay
 Thấy các điềm này
 Rất là kinh sợ
 Không biết lành dữ.

Vương phi nói bài kệ rồi, có người tỳ nữ ở ngoài đi vào, nghe được tin tức về các Vương tử lòng rất kinh hoàng sợ sệt, vào trong thưa hỏi Vương phi : “Chúng con ở ngoài nghe thị tùng đi tìm Vương tử mà chẳng biết ở đâu”. Vương phi nghe rồi, lòng rất kinh hoàng, mắt đầy ngấn lệ, đến chỗ Đại vương thưa rằng : “Tôi nghe người ngoài về nói mất đứa con út cưng của tôi rồi Đại vương ơi !”. Vua nghe qua buồn rầu áo não nói rằng : “Làm sao ngày nay mất đứa con trong lòng tôi rất thương yêu ?”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn giảng lại nghĩa trên mà nói kệ rằng:

Ta ở đời xưa
Trong vô lượng kiếp
Bỏ thân quý trọng
Cầu đạo Vô thượng
Lúc làm Quốc vương

Khi làm Vương tử
Bỏ việc khó bỏ
Cầu đạo Bồ-đề
Ta nhớ đời xưa
Có vị Quốc vương
Vua ấy tên là
Ma Ha La Đà
Vua có Vương tử
Thường hay bố thí
Thái tử tên là
Ma Ha Tát Đỏa
Lại có hai anh
Anh lớn tên là
Đại Ba Na La
Anh kế Đại Thiên
Ba người dạo chơi
Đến chỗ núi vắng
Thấy cọp mới sanh
Đói khát khốn cùng
Không có thức ăn
Khi ấy Đại sĩ
Sanh lòng Đại bi :
“Ta nay nên bỏ

Thân quý trọng này
Vì bấy cạp kia
Đói khát khổ sở
Bị đói ép ngặt
Cạp mẹ có thể
Trở lại ăn thịt
Các cạp mới sanh”.
Liên lên núi cao
Nhào xuống trước cạp
Khiến cho cạp kia
Khỏi bị chết đói.
Lúc ấy đại địa
Chư Thiên thần tiên
Thấy đều chấn động
Các loài trùng thú
Hổ mang, sư tử
Chạy khắp tứ tán
Thế gian tối tăm
Không có ánh sáng
Khi ấy hai anh
Đến chỗ bụi trúc
Trong lòng sầu lo
Buồn khổ rơi lệ

Lần đến tìm em
Đến nơi cọp nằm
Thấy mẹ con cọp
Miệng đầy những huyết
Lại thấy xương cốt
Tóc, lông, răng, móng
Máu chảy khắp nơi
Gần chỗ cọp nằm.
Hai vị Vương tử
Thấy việc thế rồi
Lòng rất buồn rầu
Tự ngã xuống đất
Mình đầy bụi bặm
Quên mất chánh niệm
Tâm sanh rối động
Lòng càng buồn khổ.
Những người theo hầu
Trông thấy việc ấy
Cũng sanh thương cảm
Kêu la khóc lóc
Cùng nhau lấy nước
Rưới ở trên mặt
Hồi lâu mới tỉnh.

Khi Vương tử út
Xả bỏ thân này
Lúc đó trong cung
Hậu phi, thể nữ
Năm trăm quyền thuộc
Cùng nhau vui vẻ.
Bấy giờ Vương phi
Hai vú sữa tuôn
Tất cả xương cốt
Đau như kim châm
Lòng sanh buồn rầu
Như là mất con
Lúc ấy Vương phi
Liên đến chỗ vua
Tiếng bà tha thiết
Rơi lệ nói rằng :
“Kính thưa Đại vương !
Lắng nghe, lắng nghe !
Lửa dữ lo buồn
Thiêu đốt thân tôi,
Nay hai vú tôi
Đồng thời sữa tuôn
Thân thể đau đớn

Như bị kim châm
Tôi nằm mộng thấy
Những diêm như thế
Chẳng biết diêm lành
Hay là diêm dữ ?
Lại rất lo sợ
Mất đứa con yêu
Đem thân mạng này
Đến chỗ Đại vương
Xin mau cho người
Đi tìm con tôi
Tôi vừa nằm mộng
Thấy ôm trong lòng
Ba bồ câu non
Con nhỏ hơn hết
Tôi thương mến nhưt
Bỗng có chim ưng
Bay đến sớt đi
Mộng thấy vậy rồi
Tâm sanh buồn rầu
Tôi nay lo sợ
Mạng con chẳng còn

Xin mau cho người
Tìm kiếm con tôi”.
Bấy giờ Vương phi
Thưa nói xong rồi
Liên thời chết ngất
Ngã nhoài xuống đất
Vua nghe Phi nói
Lại sanh phiền muộn
Sợ không được thấy
Con yêu của mình
Liên sai đại thần
Và các quyền thuộc
Thả đều nhóm họp
Đến ở bên vua
Khóc lóc buồn rầu
Tiếng động trời đất
Lúc đó trong thành
Tất cả nhân dân
Nghe được việc này
Kinh sợ đều đến
Cùng nhau hỏi rằng :
“Ngày nay Thái tử

Đang ở nơi đâu ?
Hay chết mất rồi
Đại sĩ như thế
Ăn nói nhu mì
Ai cũng mến yêu
Rất ít có được
Người hiền đẹp đẽ
Như thế mà nay
Khó thể được thấy
Đã có những người
Vào rừng tìm kiếm
Không bao lâu sẽ
Được tin Vương tử”.
Bấy giờ các người
Lo sợ như thế
Càng thêm buồn khổ
Cảm đến thần kỳ
Khi ấy, Đại vương
Nơi tòa đứng dậy
Rưới nước cho Phi
Hồi lâu mới tỉnh
Lại được chánh niệm

Hỏi nhỏ vua rằng :
“Con tôi bây giờ
Còn sống hay chết ?”
Bấy giờ Vương phi
Nhớ thương con mình
Hết sức khổ não
Lòng không thể quên :
“Thương thay con tôi
Sắc diện đoan chính
Tại sao hôm nay
Mà con tôi mất ?
Làm sao thân tôi
Lại không chết trước
Để khỏi phải thấy
Các việc buồn khổ ?
Con tôi sắc đẹp
Như hoa sen sạch
Ai hủy thân con
Khiến phải chia lìa
Cùng tôi xa cách ?
Hay là ngày trước
Tôi gây oán thù

**Khiến nghiệp duyên xưa
Giết chết con tôi ?
Diện mạo con tôi
Như trăng tròn sáng
Chẳng đầy một buổi
Gặp các tai họa
Thà khiến thân tôi
Nát như vi trần
Chẳng khiến con tôi
Hoại mất thân mạng
Tôi thấy chiêm bao
Đã thành sự thật
Vô tình tôi gặp
Việc rất khổ sở
Như tôi chiêm bao
Thấy răng bị rụng
Hai vú liền thời
Tự chảy sữa ra
Nhứt định là tôi
Mất đứa con yêu
Thấy ba chim câu
Chim ưng sớt một**

Trong ba đứa con
Quyết định mất một”.
Khi ấy, Đại vương
Liên bảo Vương phi :
“Nay tôi sẽ đi
Cùng các Đại thần
Khắp cùng bốn hướng
Tìm kiếm Thái tử
Phi nên yên lòng
Chớ quá buồn lo !”
Đại vương nói lời
Khuyến dụ Phi rồi
Liên lên xe giá
Ra ngoài cung điện
Lòng sanh phiền não
Buồn khổ không cùng
Ở trước đại chúng
Sắc mặt hết hoảng
Liên ra ngoài thành
Tìm kiếm con yêu
Khi ấy cũng có
Không lường các người

Đều cùng buồn khổ
Đi theo sau vua
Đại vương lúc đó
Đã ra ngoài thành
Trông xem bốn phía
Tìm kiếm Thái tử
Phiền muộn loạn tâm
Cứ đi tìm mãi
Rốt sau trông thấy
Một người đưa tin
Đầu mặt đầy bụi
Máu dính đầy áo
Thân mình dơ dáy
Buồn rầu đi đến
Khi ấy, Đại vương
Ma Ha La Đà
Thấy sứ dây rồi
Lòng thêm phiền muộn
Ngửa mặt thở than
Nhìn trời mà khóc
Lúc đó Đại thần
Vua sai trước đây

Lại tìm đến nơi
Đã được gặp vua
Tâu vua như vậy :
“Xin vua chớ buồn
Thái tử dạo chơi
Giây phút đến nơi
Vua sẽ gặp được”.
Liên trong khi ấy
Có Đại thần đến
Thấy vua buồn khổ
Sắc diện khô héo
Y phục nơi thân
Bụi đất nhơ bẩn
Bèn tâu vua rằng :
“Đại vương nên biết
Thái tử đã chết
Hai vị kia còn
Buồn bã khôn cùng
Vương tử thứ ba
Thấy cọp mới sanh
Đói khát bảy ngày
Sẽ ăn thịt con

Thấy như thế rồi
Sanh lòng Đại bi
Phát đại thệ nguyện :
“Sẽ độ chúng sanh
Ở đời vị lai
Chứng thành Bồ-đề”.
Liên lên chỗ cao
Nhào xuống trước cọp
Cọp đói khát quá
Liên đến nuốt ăn
Tất cả thịt máu
Ăn đã hết rồi
Chỉ còn xương cốt
Rơi rớt nơi đất”
Bấy giờ, Đại vương
Nghe thân nói rồi
Trở lại phiên muện
Ngất xỉu xuống đất
Như lửa thiêu đốt
Nóng bức quanh mình
Các quan Đại thần
Cùng với quyền thuộc

Cũng lại như thế
Dùng nước rưới vua
Giây lâu mới tỉnh
Lại ngẩng đầu lên
Kêu trời mà khóc
Có vị Đại thần
Bạch với vua rằng :
“Kính thưa Đại vương !
Vừa rồi thần thấy
Hai vị Vương tử
Ở trong rừng kia
Buồn rầu đau khổ
Khóc lóc rơi lệ
Phiền muộn thất chí
Tự nhào nơi đất
Thần liền lấy nước
Rưới mình Vương tử
Liên chẳng bao lâu
Hồi tỉnh trở lại
Tìm kiếm bốn phía
Lửa lớn bùng cháy
Thần liền dìu đỡ

Đứng lên chốc lát
Rồi lại ngất xỉu
Ngã nhoài xuống đất
Kêu trời mà khóc
Rồi lại khen ngợi
Công đức em mình”.
Khi ấy, Đại vương
Vì mất con yêu
Lòng sanh rối loạn
Hao tổn sức lực
Buồn rầu rơi lệ
Vua liền suy nghĩ :
“Đứa con út kia
Ta rất thương yêu
Quý lớn vô thường
Bỗng đến ăn nuốt
Còn hai Vương tử
Nay tuy còn sống
Bị lửa u sầu
Thieu đốt hai con
Nếu để như vậy
Chắc mất thân mạng

Ta mau tìm đến
Ở trong rừng kia
Đem hai con về
Vào trong cung điện
Mẹ chúng đang bị
Buồn khổ ép ngặt
Lòng dạ tơ bời
Có thể mất mạng
Nếu thấy hai con
An ủi nơi lòng
Có thể giữ gìn
Mạng sống lâu dài”.
Bấy giờ, Đại vương
Liên lên xe voi
Cùng các thị tòng
Thẳng đến rừng kia
Đi đến giữa đường
Thấy hai Vương tử
Than trời trách đất
Kêu tên em mình
Vua liền đến nơi
Ôm chầm hai con

Buồn rầu rơi lệ
 Khi ấy tất cả
 Trở về cung điện
 Vua bảo Vương tử :
 “Mẹ trông con về”.



Phật bảo Thọ Thần :
 “Ông có biết chăng
 Vương tử khi ấy
 Ma Ha Tát Đỏa
 Xả thân nuôi cạp
 Nay là thân Ta
 Đại vương bấy giờ
 Ma Ha La Đà
 Nay là cha ta
 Bà Thâu Đầu Đà
 Vương phi lúc ấy
 Nay là Ma Gia
 Vương tử thứ nhất
 Nay là Di Lặc
 Vương tử thứ hai
 Chính là Điều Đạt

**Cọp đói khi ấy
Nay là Kiều Đàm
Bảy con cọp con
Là năm Tỳ-kheo
Cùng Xá Lợi Phất
Và Mục Kiền Liên”.**



**Bấy giờ, Đại vương
Ma Ha La Đà
Và các Vương phi
Buồn rầu khóc lóc
Thả đều dứt hết
Các chuỗi anh lạc
Cùng các đại chúng
Đến trong vườn trúc
Thâu nhật Xá-lợi
Vương tử thứ ba
Xây tháp bảy báu
Ở tại nơi đó
Ngay khi Vương tử
Ma Ha Tát Đỏa
Thí xả thân mạng**

Phát thệ nguyện rằng :
“Nguyện Xá-lợi tôi
Ở nơi đời sau
Không tánh số kiếp
Thường vì chúng sanh
Làm việc Phật sự”.

Khi Phật nói Kinh này rồi, không lường a-tăng-kỳ các hàng chư Thiên, Nhơn đồng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

- “Này Thọ Thân ! Do nhân duyên xa xưa mà Ta lễ bái tháp này”.

Bấy giờ, do sức thần của Phật, tháp bảy báu liền ẩn mất không còn.

Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ

Phẩm Xả Thân - Thứ hai mươi hai

HẾT

KINH

KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ TÁM

• Đất Bắc Lương, ngài Tam Tạng Pháp sư,
Pháp hiệu ĐÀM VÔ SÂM phiên dịch Phạn Hán

PHẨM TÁN PHẬT

THỨ HAI MƯỜI BA

Bấy giờ, không lường vạn ức các chúng Bồ Tát từ các thế giới đến cõi nước của Kim Bảo Cái Sơn Vương Như Lai. Khi đến nơi, gieo năm vóc mình sát đất đánh lễ Phật rồi lui đứng một bên, chấp tay hướng về Phật, cùng nhau đồng xưng bài kệ khen ngợi :

**Thân của Như Lai
Ánh vàng nhiệm mầu
Sáng chiếu rực rỡ
Như núi Kim Sơn
Như hoa sen vàng
Tướng đẹp không lường
Dùng tự trang nghiêm
Mỗi chỗ đều đẹp
Sáng rực thân mình
Trong sạch tinh khiết
Như núi Kim Sơn
Tròn đủ không nơ
Như trăng thanh tịnh
Giọng nói trong trẻo
Như tiếng Phạm âm
Như sư tử rống
Tiếng sấm vang lớn
Âm thanh vi diệu
Sáu món thanh tịnh
Tiếng chim Khổng Tước
Ca Lãng Tần Già
Trong sạch không nơ**

Oai đức đầy đủ
Tiếng tốt trăm phước
Trang nghiêm thân mình
Ánh sáng chiếu xa
Không có giới hạn
Trí tuệ vắng lặng
Không bị ái nhiễm
Thế Tôn thành tựu
Công đức không lường
Cũng như biển lớn
Núi báu Tu Di
Vì các chúng sanh
Khởi tâm thương xót
Đem đến an lạc
Ở đời vị lai
Như Lai đã nói
Nghĩa sâu thứ nhất
Hay khiến chúng sanh
Yên ổn vắng lặng
Hay cho chúng sanh
Vui vẻ không lường
Nói pháp Vô thượng

**Cam lồ nhiệm mầu
Chỉ bày Vô thượng
Pháp môn cam lồ
Liên vào tất cả
Không bị nhiễm trần
Hay khiến chúng sanh
Đều được giải thoát
Ra khỏi ba cõi
Biển khổ không lường
An trụ Chánh đạo
Không còn buồn lo
Thế Tôn Như Lai
Công đức trí huệ
Lòng từ bi lớn
Tinh tấn, phương tiện
Không lường như thế
Không thể tính kể
Chúng con ngày nay
Chẳng thể nói hết
Chư Thiên, người đời
Cõi trời, cõi người
Ở vô lượng kiếp**

Tính không thể hết
Không thể biết được
Phật có bao nhiêu
Trí huệ công đức
Chỉ một giọt nhỏ
Đại hải vô lượng.
Con nay lược nói
Công đức Như Lai
Trăm ngàn ức phần
Không thể nói một
Nếu công đức con
Mà được chứa nhóm
Đều hồi hướng cho
Tất cả chúng sanh
Chứng đạo Vô thượng.

Bấy giờ, Tín Tướng Bồ Tát ở trong pháp hội, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai phải, quỳ gối phải sát đất, chấp tay hướng về Phật, nói kệ khen rằng :

Thế Tôn trăm phước
Tướng tốt nhiệm mầu

**Công đức nghìn muôn
Trang nghiêm thân mình
Ánh sáng chiếu xa
Xem không nhàm chán
Như ngàn tia sáng
Của vầng mặt nhật
Đầy cả hư không
Ánh sáng chiếu khắp
Không lường không ngần
Vô số như thế
Châu báu nhóm họp
Sáng chiếu muôn màu
Xanh, vàng, đỏ, trắng
Lưu ly pha lê
Như vàng ròng thiệt
Ánh sáng chói lợi
Thông suốt các núi
Chiếu xa khắp cả
Không lường cõi Phật
Hay diệt chúng sanh
Không lường khổ não
Lại cho chúng sanh**

An lạc thượng diệu
Các căn thanh tịnh
Nhiệm mầu bậc nhất
Chúng sanh thấy được
Không có nhàm chán
Tóc xanh mềm mại
Như lông Khổng tước
Cũng như ong chúa
Nhóm trong hoa sen
Công đức Đại bi
Trang nghiêm thanh tịnh
Vô lượng Tam muội
Và tâm Đại bi
Công đức như thế
Chứa nhóm đầy đủ
Tướng đẹp sạch tốt
Trang nghiêm thân mình
Các món công đức
Giúp thành Bồ-đề
Như Lai thường hay
Điều phục chúng sanh
Khiến tâm nhu nhuyến

Hưởng các việc vui
Các món công đức
Trang nghiêm nhiệm mầu
Cũng được mười phương
Chư Phật khen ngợi
Quang minh của Phật
Chiếu soi xa rộng
Khắp cả mười phương
Cũng như nhứt nguyệt
Đầy khắp hư không
Thành tựu công đức
Như núi Tu Di
Thị hiện khắp nơi
Ở các thế giới
Răng trắng ngay bằng
Cũng như ngọc tuyết
Oai đức của Phật
Như vàng mặt trời
Lông mày tướng trắng
Xoay vòng bên mặt
Ánh sáng hiện ra
Như ngọc lưu ly

Sắc đẹp nhiệm màu
 Cũng như mặt trời
 Ở giữa hư không

Bấy giờ, Đạo Tràng Bồ Đề Đại
 Thân lại nói kệ khen ngợi :

“Nam mô Thanh tịnh
 Vô thượng Chánh giác
 Pháp rất nhiệm màu
 Tùy thuận tánh giác
 Xa lìa tất cả
 Phi Pháp, phi Đạo
 Vượt trên tất cả
 Thành bậc Chánh giác
 Biết Hữu, phi Hữu
 Bỏ tánh vắng lặng
 Ít có, ít có
 Công đức Như Lai
 Ít có, ít có
 Biển lớn Như Lai
 Ít có, ít có
 Như núi Tu Di
 Ít có, ít có

Phật vô biên hạnh
Ít có, ít có
Phật hiện thế gian
Như hoa Ưu đàm
Nhứt thời hiện ra
Ít có, ít có
Không lường Đại bi
Thích Ca Mâu Ni
Là vầng mặt trời
Ở trong loài người
Vì muốn lợi ích
Cho các chúng sanh
Nên Phật rộng nói
Kinh điển báu này
Lành thay Như Lai
Các căn vắng lặng
Mà lại liền vào
Thiện tịch Đại tạng
Trong sạch không như
Tam muội nhiệm mầu
Sống trong cảnh giới
Chư Phật đang sống

Tất cả Thanh Văn
Thân đều vắng lặng
Lưỡng Túc Thế Tôn
Hành xứ cũng không
Tất cả như thế
Không lường các pháp
Cội gốc tánh tướng
Cũng đều vắng lặng
Tất cả chúng sanh
Tánh, tướng cũng không
Các tâm cuồng huệ
Nên chẳng giác biết
Con nay niệm Phật
Thường thấy Thế Tôn
Liên phát đại thế
Không lìa Phật nhứt
Con thường ở đây
Quy gối chấp tay
Tâm con luyện mộ
Muốn thấy được Phật
Con thường tu hành
Đại bi hơn hết

Nước mắt như mưa
Muốn được thấy Phật
Con thường khát ngưỡng
Muốn gặp được Phật
Chính là việc này
Bị lửa phiền muộn
Trong lòng thiêu đốt
Cúi xin Thế Tôn
Thương xót giúp cho
Ban cho nước pháp
Từ bi mát mẻ
Diệt trừ lửa dữ
Thế Tôn thương xót
Tâm Bi vô lượng
Xin giúp cho con
Thường được thấy Phật
Thế Tôn ủng hộ
Tất cả người, trời
Cho nên con nay
Trông mong gặp Phật
Thân Thanh Văn này
Cũng như hư không

**Như ánh lửa hồng
Như trăng trong nước
Tiếng vang huyền hóa
Tâm tánh chúng sanh
Khác nào nằm mộng
Việc làm Như Lai
Sạch như lưu ly
Là pháp cam lồ
Hay giúp chúng sanh
Không lường việc vui
Việc làm Như Lai
Vi diệu nhiệm mầu
Tất cả chúng sanh
Không ai biết được
Ngũ thông, thần tiên
Và các Thanh Văn
Tất cả Duyên Giác
Cũng không thể biết
Con nay chẳng nghi
Việc làm của Phật
Xin Phật thương xót
Vì con hiện thân”.**

**Bấy giờ, Thế Tôn
Từ Tam muội dậy
Dùng tiếng nhiệm mầu
Nói lời khen ngợi :
“Lành thay, lành thay !
Thiện Nữ Thọ thân
Ngay trong ngày nay
Ta nói việc này
Tất cả chúng sanh
Nghe pháp đây rồi
Đều được cam lồ
Vô sanh Pháp nhẫn”.**

**Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ
Phẩm Tán Phật – Thứ hai mươi ba
HẾT**

KINH

KIM QUANG MINH HIỆP BỘ

QUYỂN THỨ TÁM

• Đời nhà Tùy, ngài Xà Na Quật Đa
phiên dịch Phạn Hán

PHẨM PHÓ CHÚC

THỨ HAI MƯƠI BỐN

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo các chúng đại Bồ Tát rằng :

- Bạc thiện Trượng phu các ông, ai có thể ủng hộ các Đức Như Lai trong a-tăng-kỳ kiếp tu tập sẽ thành tựu quả Bồ-đề ? Và sau khi Ta diệt độ rồi, đem pháp bốn này

truyền bá mở mang, khiến cho Chánh pháp được cứu trụ ?

Lúc bấy giờ, trong chúng hội có sáu mươi câu chi Bồ Tát và sáu mươi câu chi Thiên Nữ đồng nhau phát thanh nói rằng :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Chúng con xin ủng hộ các pháp của Đức Như Lai, trong a-tăng-kỳ kiếp tu tập sẽ thành tựu quả Bồ-đề. Sau khi Đức Như Lai diệt độ; chúng con sẽ vì đời sau mà rộng nói rao bày Kinh điển nhiệm mầu này.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng kệ nói rằng :

Lời của Phật chơn thật
 An trụ pháp chơn thật
 Pháp chơn thật cứu trụ
 Chánh pháp được an trụ
 Đại bi là giáp sắt
 Đại từ, pháp an trụ

Từ lực trùm che khắp
Kinh này được trụ lâu
Phước tu làm giáp sắt
Phát sanh các trí huệ
Đủ các pháp hòa hợp
Kinh này ở đời lâu
Hàng phục các Ma-la
Các Luận cũng tiêu diệt
Dứt hết các thân kiến
Kinh này được ở lâu
Thiên Đế đều ủng hộ
Phạm Thiên và Tu-la
Thiên Long, Càn-thát-bà
Đều ủng hộ Kinh này
Địa chủ và hư không
Có các vị Thiên nữ
Chư Phật đều hộ trì
Hay thuyết các pháp lành
Được Phạm hạnh tương ứng
Bốn báu được trang nghiêm
Dẹp trừ tứ Ma-la

Cùng nhau đều gìn giữ
 Hoặc hư không thành sắc
 Hoặc sắc thành phi sắc
 Không thể phá hoại được
 Chỗ chư Phật an trụ.

Lúc ấy, Tứ Đại Thiên Vương
 đồng nhau nói kệ :

Chúng con đối Kinh này
 Sẽ gìn giữ như thế..
 Và quyền thuộc của con
 Cũng khéo hay thủ hộ
 Nếu người trì Kinh này
 Đã kết duyên Bồ-đề
 Con sẽ gần người đó
 Ở bốn phương ủng hộ.

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích
 hướng về Phật nói kệ :

Con biết ơn chư Phật
 Đạo sư đã ấn chứng
 Kinh điển thù thắng này

**Do chính Phật nói ra
Con đối trước chư Phật
Bày tỏ lòng biết ơn
Thường ủng hộ Kinh pháp
Và người trì Kinh này.**

**Chủ thế giới Ta Bà là Đại Phạm
Thiên Vương hướng về Phật nói kệ :**

**Vô lượng các pháp định
Các thừa cùng giải thoát
Phát xuất từ Kinh này
Chính Đức Phật nói ra
Con lìa vui cõi trời
An trụ theo Kinh này
Đến chỗ người nghe nhận
Để giữ gìn như thế...**

**Các Thiên tử ở cõi trời San Đâu
Suất hướng về Phật nói kệ :**

**Khi an trụ Bồ-đề
Như ở cung Đâu Suất
Phật thuyết Kinh này rồi**

**Nếu có người thọ trì
 Bạch Thế Tôn ! Con sẽ
 Bỏ phước báu cõi trời
 Ở trong châu Diêm-phù
 Rộng nói Kinh pháp này.**

**Lúc bấy giờ, Thương chủ Ma La
 Tử hướng về Phật nói kệ :**

**Ma La được thanh tịnh
 Chẳng theo nghiệp Ma La
 Nếu hay trì Kinh này
 Tu Đa La chính nghĩa
 Chúng con đối Kinh này
 Giữ gìn đúng như thế
 Con phát tâm tinh tấn
 Tuyên bày rộng Kinh này.**

**Khi ấy, Ma La Ba Tỳ Ma đồng
 hướng về Phật nói kệ :**

**Con đối với chúng sanh
 Chẳng làm việc chướng ngại
 Như có người trì Kinh
 Phiền não đều tiêu diệt**

**Ma La chẳng thể hại
Khi nói Kinh pháp này
Chư Phật thường hộ trì
Con cũng sẽ ủng hộ**

**Thiện Đức Thiên Tử hướng về
Phật nói kệ :**

**Như chư Phật Bồ-đề
Đã thuyết Kinh đây rồi
Như người trì Kinh này
Được cúng dường chư Phật
Con ủng hộ Kinh này
Giảng dạy chư Thiên chúng
Giáo hóa theo Bồ-đề
Được nghe nên cung kính**

**Lúc bấy giờ, Từ Thị Bồ Tát
hướng về Phật nói kệ :**

**Chẳng thỉnh các bằng hữu
Như kia trụ Bồ-đề
Do giữ gìn Kinh này
Hay xả bỏ tự thân
Con đến cõi Đâu Suất**

**Tu Đa La như thế
Do Phật hộ trì vậy
Con nay truyền bá rộng**

**Thượng tọa Ma-ha Ca Diếp Ba
hướng về Phật nói kệ :**

**Chúng con trí kém
Vì nói Thanh Văn thừa
Tùy theo năng lực mình
Theo giáo pháp thọ trì
Như người trì Kinh này
Con sẽ ủng hộ họ
Khiến họ được biện tài
Khéo nói lời chơn thật.**

**Tôn giả A Nan Đà hướng về
Phật nói kệ :**

**Các Kinh nhiều vô số
Con nghe chính Phật dạy
Các Kinh điển như thế
Trước con chưa từng nghe
May mắn được Kinh này
Con nay xin lãnh giữ**

**Con phát nguyện rộng lớn
Mong cầu quả Bồ-đề.**

Lúc Đức Phật nói Kinh này, đại Thọ Thân Bồ Đề là Thiện Tịch Thiên nữ và Đại Biện Thiên nữ..., các Thiên nữ như Công Đức Thiên nữ và chư Thiên chúng, Đế Thích, Phạm Thiên, trong đó Tỳ Sa Môn... đứng đầu, chư Thiên Vương và các chúng Đại Thiên, Càn-thát-bà, A-tu-la... cùng tất cả thế gian khi nghe Phật thuyết Kinh này rồi, thấy đều rất vui mừng, tất cả đồng hướng về Phật.

Lúc bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni từ nơi Tam muội dậy, hiện đại thần lực, dùng tay phải xoa đánh chư đại Bồ Tát và chư Thiên, Long Vương, hai mươi tám bộ Tán Chỉ quý thân Đại tướng quân..., nói rằng :

- Ta từng ở trong trăm ngàn muôn ức hằng hà sa kiếp tu tập Kinh Kim Quang Minh vì diệu này, các ông nên thọ trì đọc tụng rộng nói rao bày Kinh này, khiến cho cõi Diêm-phù-đề Chánh pháp không đoạn tuyệt. Như có trai lành, gái lành ở trong đời vị lai thọ trì đọc tụng Kinh này, hàng chư Thiên các ông phải nên ủng hộ; nên biết người ấy đời vị lai ở trong vô lượng trăm ngàn Như Thiên thường thọ hưởng sự an lạc vui vẻ, đời sau được gặp chư Phật. Mau chứng đắc quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác...

Khi ấy, chư đại Bồ Tát và chư Thiên, Long Vương, hai mươi tám bộ Tán Chỉ Đại tướng, liền từ nơi tòa ngòai đứng dậy, đến trước Phật, năm vóc gieo sát đất, đồng nói lời rằng : “Như lời Thế Tôn dạy, chúng

con sẽ vâng làm đầy đủ”. Bạch như vậy ba lần : “Như lời Thế Tôn dạy, chúng con sẽ vâng làm đầy đủ”.

Lúc đó, Tán Chỉ Đại tướng quân bạch Phật :

- Kính bạch Đức Thế Tôn ! Như trong đời sau, nếu có người thọ trì Kinh này, tự mình biên chép hoặc bảo người biên chép, con sẽ cho hai mươi tám bộ quý thân... thường ủng hộ người nói pháp. Người thuyết pháp đây được tiêu diệt các ách nạn, thân tâm được vui vẻ an ổn. Cúi xin Đức Thế Tôn chớ lo.

Bấy giờ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni hiện đại thân lực, mười phương vô lượng thế giới thấy đều chấn động sáu cách. Khi ấy, chư Phật rất hoan hỷ, vì phó chúc Kinh này nên khen ngợi người trì Kinh,

vô lượng vô biên a-tăng-kỳ chư đại Bồ Tát cùng đại chúng và Bồ Tát Tín Tướng, Kim Quang, Kim Tạng thường buồn thương Chánh pháp Vô thượng... Tứ Thiên Vương, mười ngàn vị Thiên tử, Thọ Thân Đạo Trànng Bồ Đề, Địa Thần Kiên Lao... Và tất cả thế gian Thiên, Nhơn, A-tu-la... nghe Phật nói Kinh này rồi, đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, hớn hở vui mừng đánh lễ rồi lui ra.

Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ
Phẩm Phó Chúc – Thứ hai mươi bốn
HẾT

TRỌN BỘ

NGHI THỨC HỒI HƯỚNG

BỔ KHUYẾT TÂM KINH

Ma ha rộng lớn diệu kỳ,
 Thinh thinh bề cả so bì được chăng ?
 Hư không đâu dễ sánh bằng,
 Dọc ngang, cao thấp, công năng diệu
 dùng.



Quán Tự Tại chí hùng phổ độ,
 Bến Ma ha, giác ngộ càng tăng,
 Tâm Kinh rộng lớn không ngần,
 Bờ kia rớt ráo, thường hằng tánh chơn.
 Nương trí huệ, lòng đơn sáng tỏ,
 Phá năm nghe, lộ rõ tâm ta,
 Còn đâu khổ ách mê tà ?
 Sắc, Không một thể suy ra khác gì.
 Không tức Sắc, có chi rằng lạ,
 Sắc tức Không, chơn giả một nguồn,

Thọ, tướng, hành, thức cũng luôn,
 Các pháp không tướng, in tuồng chơn
 không
 Bất sanh diệt, cũng đồng không
 tướng,
 Bất giảm tăng, cũng tượng in nhau,
 Bất cấu, bất tịnh khác nào,
 Cho nên năm uẩn, đồng màu hư không.
 Sáu căn, lý tướng thông một thể,
 Sáu trần kia, công lệ khác nào,
 Vô minh không chỗ chen vào,
 Cũng không diệt hết phần nào vô minh.
 Lão Tử chẳng phát sanh một mảy,
 Cũng không chi bàn cãi hết còn,
 Khổ, Tập, Diệt, Đạo, sạch bon,
 Trí đắc cũng chẳng ai còn nói chi.
 Do trí đắc, lỡ đi chẳng luận,
 Đạo Bồ-đề, tư nhuận tâm điền,
 Đại thừa Bồ Tát ưu tiên,
 Nương thuyền Bát-nhã, thẳng miền Ba-la.
 Đủ trí lực, vượt qua bờ giác,
 Đâu ngại chi, rơi lạc bến mê,
 Xá gì cảnh tượng nhiều khê.
 Lìa xa mộng tướng, lánh bề đảo điên.

Sớm diệt cõi não phiên, u tối,
 Cao vượt lên, đường lối Niết-bàn,
 Rảnh rang rớt ráo lặng an,
 Ba đời chư Phật, đạo tràng Tịnh quang.
 Nương Bát-nhã, rộng dàng tu tiến,
 Chứng Bồ-đề, hiển hiện tánh Chơn,
 Cho nên Bát-nhã là hơn,
 Đại minh thần chú, cao hơn chú nào.
 Chú Vô thượng, càng cao hơn nữa,
 Nhưng xét ra, lần lựa cao hơn,
 Chú Vô Đẳng đẳng, chánh chơn,
 Thật là thần chú, cao hơn chú nào.
 Hay trừ phá muôn màu khổ ách,
 Hay khai thông muôn mạch lụy
phiên,
 Thật là chú lực linh thiêng,
 Trên đời chẳng có, còn riêng chú nào.
 Trừ tai ách, lẹ mau hơn nữa,
 Không chú nào sánh tựa chú này.
 Thật là oai lực trọn đầy,
 Cho nên phước đức, chú này đáng tin.
 Chú Bát-nhã, rộng thình muôn lượng,
 Đến bờ kia, không ngưng, không
xao,

**Thật là thần chú diệu cao,
Đọc lên, ánh tỏa muôn màu oai linh.**

**Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la
tăng yết đế, Bồ-đề tát bà ha. (3 lần)**



VÃNG SANH THẦN CHÚ

**Nam mô a di đà bà dạ.
Đa tha già đa dạ, đa diệt dạ tha.
A di rị đô bà tỳ.
A di rị đa tất đam bà tỳ.
A di rị đa, tỳ ca lan đế.
A di rị đa, tỳ ca lan đa.
Dà di nị, dà dà na.
Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)**



KÊ KHEN TƯỚNG PHẬT

**A Di Đà Phật sắc vàng ngời,
Tướng tốt lầu lầu chiếu khắp nơi,
Lông trắng rạng ngời trùm năm núi,
Mắt xanh bốn biển rộng mênh mông,**

**Hào quang hóa Phật nhiều vô số,
Hóa Bồ Tát thiết cúng đông nhiều,
Bốn mươi tám nguyện diu sanh chúng,
Chín phẩm sen vàng vôi vọi cao.**



**Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới
Đại từ Đại bi tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà
Phật.**

Nam mô A Di Đà Phật. *(Niệm nhiều ít tùy ý)*

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát. *(3 lần)*

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. *(3 lần)*

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát *(3 lần)*

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát** *(3 lần)*



SÁM QUY MẠNG

Nương mình Đức Giác Hoàng Điều Ngự,
 Nguyên Kinh mầu diệu ngữ truyền trao,
 Ba thừa, bốn quả ngôi cao,
 Dủ lòng từ tế, độ mau con rày.
 Chúng con tự xưa nay ngang trái,
 Nên sa vào khổ hải vô biên,
 Chịu vòng sanh tử liên liên.
 Ra đây vào đó ưa riêng sắc tài.
 Dây buộc trói mỗi ngày thêm chắc,
 Miệng, mũi, tay càng thắt càng đau,
 Đường tà, biển ái lặn vào,
 Trau tria lỗi quấy lấp rào tài năng.
 Đường nghiệp ác, càng hăng lối bước,
 Nguyên Phật, Tăng rưới phước chúng
 con,
 Trái lòng hối quá tội mòn,
 Vớt đưa chỉ dẫn chẳng còn lầm sai.
 Ra biển khổ, Phật đài thẳng bước,
 Hiện đời nay, hưởng phước thanh nhàn,
 Nguyên cầu thỏa mãn rảnh rang,

Đời sau càng được vẻ vang trí mầu.
Nơi chánh quốc, thầy sâu chỉ dạy,
Tuổi thiếu niên ngộ giải lý Thiên,
Sáu căn, ba nghiệp lặng yên,
Không ưa lợi dục, chỉ niêm thanh tu.
Gương giới đức trớn tru chẳng bỏn,
Nét từ bi rộng lớn độ đời,
Duyên khảm đủ, nạn xa đời,
Soi gương Bát-nhã, dòm nơi chí thành.
Tu Chánh pháp, học rành liễu nghĩa,
Chống thuyên từ, một phía thẳng xuôi,
Ba kỳ biển kiếp vượt lui,
Dựng cờ chánh giác, xé nùi tối nghi.
Hiển Tam Bảo, phá tham si,
Cúng hầu chư Phật, ngại gì mỗi mê.
Các cửa học, một bề học suốt,
Rộng nhiều phương, thấp đức đưa
đường,
Sáu thân thông, một nguyện vương,
Trên bờ pháp giới, thẳng đường độ sanh.
Đồng Quan Âm, tâm lành một niệm,
So Phổ Hiền, mấy điểm chơn tu,
Phương này cõi ấy ngao du,

**Hiện thân thuyết pháp chẳng lu tánh
mâu.**

**Cõi địa ngục, âu sâu quỷ đói,
Phóng hào quang, biến rọi pháp thân,
Đức Từ, rộng bủa thâm ân,
Chúng sanh khắp độ, niệm trần nhẹ
phân.**

**Nghe danh Ta, hoặc thân trông thấy,
Phát Bồ-đề, khổ ấy thoát qua,
Nước băng, lò lửa tránh xa,
Hóa thành rừng báu, thơm hòa nơi nơi.
Cơn khảo phạt, đồng sôi trái sắt,
Trở thành nhà Cực Lạc thanh thoi,
Mang lông đên trả nợ đời,
Cũng đều rảnh khỏi vướng nơi trần
phiên.**

**Cùng những bệnh lây truyền chất độc,
Dem thuốc hay lửa lọc vi trùng,
Những năm đói rét khốn cùng,
Hóa nhiều phẩm vật, độ dùng ấm no.
Việc lợi ích, giúp cho muôn loại,
Cứu bà con, khắp trải ơn thù,
Xé lưới ái, phá tham ngu,**

Vượt ra bốn thú, không lu tánh lành.
Đồng hàm thức, vãng sanh nước Phật,
Quả Bồ-đề, chứng bậc Thượng nhơn.
Hư không mòn hết sạch trơn,
Nguyện con sâu rộng, không cơn nào
cùng.

Khắp thế giới hòa chung giống trí,
Thường lặng soi chơn lý diệu mầu,
Mười phương cõi Phật thâm sâu,
Mở đường giải thoát, lánh câu luân hồi.



PHÚNG KINH HỒI HƯỚNG

*Nguyện đem công đức phúng Kinh,
Cầu cho thế giới hòa bình lạc an.*

*Nguyện cho ba chương tiêu tan,
Tránh đàng phiền não, bước sang đạo
mâu.*

*Nguyện cho dân chúng đâu đâu,
An vui phước nghiệp, khỏi câu luân hồi.*

*Nguyện đem công đức tô bồi,
Lánh ngoài sanh tử, thoát rời nghiệp
khien.*

*Sen vàng chín phẩm ưu tiên,
Sanh về nước Phật, vui miền Lạc Bang.*

*Bạn cùng Bồ Tát rõ ràng,
Sớm nghe diệu pháp lời vàng dạy trao.*

*Bồ-đề quả vị ngôi cao,
Con cùng muôn loại gấp mau chứng
thành.*



**PHÁP BẢO LƯU THÔNG
HỒI TƯ THẮNG PHƯỚC**

Câu nguyện :

**QUỐC THỜI DÂN AN
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

PHỤC NGUYỄN : *Quốc gia hữu phúc, dân tộc trung kiên, trí đức kiêm toàn, thân tâm hòa lạc.*

HỤU NGUYỄN : *Lão ấu tương lân, trí ngu bất nghịch, đồng bào cộng lực, đồng chủng phò trì, cứu quốc an dân, lợi nhiều tế thế.*

PHỔ NGUYỄN : *Việt Nam quốc tộc, thể dị tâm đồng, hồi phục cựu nguyện, phát minh bản địa, trượng thủ, sát nghiệp băng tiêu, chơn tâm thể hiện. Ta Bà cộng lạc, thể đạo thanh bình.*

NGƯỠNG CẦU : *Anh linh chiến sĩ, vị quốc vong thân, chiến nạn cô hồn, hoạnh tử vô danh, đắc thoát khổ luân, đồng đảng Cực Lạc. Âm siêu dương thới, hải yển hà thanh, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.*

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Câu nguyện :

ĐẠO PHÁP TRƯỜNG TỒN

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHỤC NGUYỄN : *Chánh giáo lưu truyền, nhứt thừa phổ biến. Tam tâm trực ngộ, tánh hải trừng thanh, Phật nhứt quang huy, hiển u lợi lạc.*

HỰU NGUYỄN : *Pháp võ mông huân, thân căn nhuận trạch, môn đồ tứ chúng, tâm thể ôn nhu, nhứt niệm bất sanh, nhứt trần bất nhiễm.*

PHỔ NGUYỄN : *Quốc gia hưng thịnh, đạo pháp trường tồn, thế giới hòa bình, nhân dân an lạc.*

Âm siêu dương thới, hải yến hà thanh, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

CẦU AN CẦU PHƯỚC

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHỤC NGUYỄN : *Tinh thân tự tại, mạng vị an Khang, phước huệ tấn tu, đạo tâm viên mãn.*

KỶ NGUYỄN : *Tín chủ... tứ thời vô tiêm tiểu chi tai, bát tiết hữu trùng lai chi phước, nhi tôn hiếu đạo, vạn sự hanh thông. Hiện tại bồi công, vị lai chứng quả.*

PHỔ NGUYỄN : *Gia đình kiết khánh, tứ sự bình hòa, tự lợi, tự tha, công vô lậu khuyết.*

Âm siêu dương thới, hải yến hà thanh, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

CẦU TIÊU TAI GIẢI BỆNH

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHỤC NGUYỄN : *Quan Âm thị hiện, thuyết pháp độ sanh, lâm nạn xưng danh, tâm thanh cứu khổ. Hiện tiền đệ tử chúng đảnh, dị khẩu đồng âm, phúng tụng Đại thừa bối điệp Tôn Kinh, hồi tư thắng phước :*

Sở kỳ, bổn mạng ngươn thân Phật tử... pháp danh... niên tuế... Trương từ quang nhiếp hộ, tinh thần minh tịnh, tâm thể an nhiên; tứ đại điều hòa, phước duyên cộng tụ.

HỰU NGUYỄN : *Phật tử, nghiệp chướng tiêu trừ, bệnh căn thuyên giảm, đắc cam lồ pháp vị, thọ linh dược thanh lương. Tự tại khinh an, viễn ly khổ ách.*

PHỔ NGUYỄN : *Tâm dung pháp hóa, tánh ngộ chơn thường, bất nhiễm trần lao, thường hành Phật sự, Bồ-đề quả mãn, tánh đức thiện dung, tự lợi tự tha, chứng Vô thượng đạo.*

Âm siêu dương thối, hải yển hà thanh, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

CẦU TIÊU TAI DIỆT CHƯỚNG

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

PHỤC NGUYỄN : *Thân linh bất muội, pháp tánh viên thông, ngộ thế sự vô thường, chứng chơn tâm bất diệt.*

KỶ NGUYỄN : *Tín chủ (hoặc đệ tử...) trượng công đức cúng dường, thừa chú Tăng chú nguyện. Phước báo hiện tiền, Bồ đề quả mãn. Nguyện nguyện viên thành như ý. Thời thời, minh liễu tự tâm, vạn sự kiết tường, vạn duyên mỹ mãn. Chướng tai tận diệt, hỷ sự đắc thành.*

PHỔ NGUYỄN : *Vạn gia sanh Phật, thế giới hòa bình, vạn ức chúng sanh, đồng dâng bửu ngạn.*

Âm siêu dương thới, hải yển hà thanh, pháp giới chúng sanh, tề thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

TAM TỰ QUY

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải Đại đạo, phát Vô thượng tâm.

(1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí huệ như hải.

(1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhứt thiết vô ngại.

(1 lạy)

PHỤ TRƯỞNG

**NGHI THỨC HÀNH TRÌ
MẬT CHÚ CHUẨN ĐỀ**

Ngoài nghi thức thọ trì đọc tụng Kinh pháp, các Phật tử cũng cần phải hành trì thêm Mật chú Chuẩn Đề để hộ thân. Vì vậy, phần sau bản Kinh Kim Quang Minh, chúng tôi soạn biên thêm nghi thức trì chú rút ra trong bộ Hiển Mật Viên Thông để giúp chư hành giả có đủ phương tiện gia trì Mật chú Chuẩn Đề đúng theo pháp thức trong Kinh.



Khi vào Đạo tràng, chư hành giả y theo nghi thức thường lệ dâng hương kỳ nguyện, kế đó đọc bài Tịnh pháp giới chơn ngôn :

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án lam

(7 biến)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà ha.

(3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám.

(3 lần)

PHỔ CÚNG ĐƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nằng, tam bà phạ phiệt
nhứt ra hồng.** (3 lần)

BÀI NGUYỆN HƯƠNG

**Nguyện thử hương hoa vân,
Biển mãn thập phương giới.
Nhứt nhứt chư Phật độ,
Vô lượng hương trang nghiêm.
Cụ túc Bồ Tát đạo,
Thành tựu Như Lai hương.**

PHỔ LỄ CHƠN NGÔN

Án phạ nhứt ra vật (7 lần)

ĐẢNH LỄ

**Nhứt tâm đánh lễ A Súc Thế Tôn.
Nhứt tâm đánh lễ Bảo Sanh Thế Tôn.
Nhứt tâm đánh lễ Quán Tự Tại
Vương Thế Tôn.
Nhứt tâm đánh lễ Cực Lạc thế giới A
Di Đà Thế Tôn.**

Nhứt tâm đánh lễ Thập phương pháp giới chư Phật Thế Tôn.

Nhứt tâm đánh lễ Thất Cu Chi Phật mẫu sở thuyết Đại Chuẩn Đề, Đà La Ni.

Nhứt tâm đánh lễ Thập phương pháp giới Tu Đa La Tạng nhứt thiết Đà La Ni môn.

Nhứt tâm đánh lễ Tỳ Lô Giá Na, cung điện trung Thất Cu Chi Phật mẫu Chuẩn Đề Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Quán Tự Tại Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Di Lạc Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Hư Không Tạng Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Phổ Hiền Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Kim Cang Thủ Bồ Tát Ma-ha-tát.

Nhứt tâm đánh lễ Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma-ha-tát.

**Nhứt tâm đảnh lễ Trừ Cái Chướng
Bồ Tát Ma-ha-tát.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Địa Tạng Bồ Tát
Ma Ha Tát.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Vô Năng Thắng Bồ
Tát Ma-ha-tát.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Đại Thế Chí Bồ
Tát Ma-ha-tát.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Thập phương pháp
giới nhứt thiết Bồ Tát Ma-ha-tát.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Ma Ha Ca Diếp
Tôn giả, chư đại Thanh Văn Tăng.**

**Nhứt tâm đảnh lễ Thập phương pháp
giới nhứt thiết Tam thừa Hiền Thánh
Tăng.**



SÁM HỐI

**Ngã đệ tử... Chí tâm sám hối.
Đại Thánh Chuẩn Đề Tôn,
Nhứt thiết Hiền Thánh chúng,**

**Kim thân nhược tiền thân,
Sở tạo chư ác nghiệp
Chúng tội giai sám hối.** (3 lễ)

KHUYẾN THỈNH

**Ngã đệ tử... Chí tâm khuyến thỉnh.
Thập phương nhưt thiết Phật,
Hiện tại thành đạo giả,
Ngã thỉnh chuyển Pháp luân,
An lạc chư chúng sanh,
Thập phương nhưt thiết Phật,
Nhược dục bát Niết-bàn,
Ngã kim đầu diện lễ,
Khuyến thỉnh cứu trụ thế** (3 lễ)

TÙY HỖ

**Ngã đệ tử... Chí tâm tùy hỷ.
Tam thế chư Như Lai,
Bồ Tát Thanh Văn chúng,
Tu tập tam thừa nhân,
Nãi chí phàm phu loại,
Sở hữu chư phước thiện,**

Thí, giới, thiên định, huệ,
 Nhân nhục tịnh tinh tấn,
 Ngã kim giai tùy hỷ. (3 lễ)

PHÁT NGUYỆN

Ngã đệ tử... Chí tâm phát nguyện.
 Nguyện chư chúng sanh đặng,
 Tất phát Bồ-đề tâm
 Vĩnh đoạn chư phiền não,
 Dương chứng Nhứt thiết trí,
 Phục nguyện ngã kim tu,
 Chuẩn Đề bí mật hạnh,
 Sở cầu chư Tất địa,
 Tùy tâm tức thành tựu. (3 lễ)

HỒI HƯƠNG

Ngã đệ tử... Chí tâm hồi hương.
 Dĩ ngã sở tu phước,
 Cập dĩ chơn ngôn hạnh,
 Hồi hương chư hữu tình,
 Cộng thành Vô thượng đạo,
 Phục dĩ kim sở tu,

Lễ bái cập sám hối
Khuyến thỉnh tịnh tùy hỷ
Phát nguyện hồi hướng thiện,
Tất thí dữ chúng sanh,
Vĩnh đoạn tam đồ khổ,
Đồng thú đạo Bồ-đề,
Pháp giới chơn như hải. (3 lễ)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

**Ly bà ly bà đế, câu ha câu ha đế, ðà
 ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha
 già đế, chơn lăng càn đế, ta bà ha.**



VÀO ĐẠO TRÀNG TRÌ CHÚ CHUẨN ĐỀ

✱ **Cách ngồi Kim Cang tọa :**

Lấy bàn chân mặt gác lên vế chân trái, hoặc tùy ý ngồi cũng được.

✱ **Hai tay kiết ấn Tam muội :**

Lấy tay mặt duỗi ngay ra, để giữa bàn tay trái, rồi hai ngón tay cái giáp móng với nhau. Để

ngang dưới rún, thân cho tề chỉnh, tâm cho an tịnh. Rồi tưởng trên đỉnh đầu ta có một chữ LAM rất tròn và sáng như ngọc minh châu, hay như mặt trăng rằm. Khi tưởng như vậy rồi thì xả ấn Tam muội lên trên đỉnh, tay trái kiết ấn Kim Cang Quyền (*nghĩa là : lấy ngón tay cái bấm vào ngón áp út ở giáp bàn tay, rồi bốn ngón tay kia nắm chặt lại hình như tay cầm cú*), rồi tay mặt lần chuỗi mà tụng sau đây :

CHÚ TỊNH PHÁP GIỚI

Án lam (108 lần)

CHÚ HỘ THÂN

Án xỉ lâm (108 lần)

CHÚ LỤC TỰ ĐẠI MINH

Án ma ni bát di hồng (108 lần)

Khi tụng xong chú nói trên, thì xả ấn Kim Cang Quyền lên trên đỉnh, rồi quỳ xuống tụng bài chú Chuẩn Đề :

Chuẩn Đề công đức tụ
Tịch tịnh tâm thường tụng,
Nhứt thiết chư đại nạn
Vô năng xâm thị nhân,

Thiên thượng cấp nhân gian

Thọ phước như Phật đấng.

Ngộ thử như ý châu

Định hoạch Vô Đẳng đấng.

**Nam mô Thất Cu Chi Phật Mẫu Đại
Chuẩn Đề Vương Bồ Tát Ma-ha-tát**

(3 lần rồi lạy).

Lúc lạy xong, ngồi kiết toàn già và kiết ấn Chuẩn Đề : lấy ngón áp út và ngón út bên mặt cùng bên trái xoắn vào nhau vào trong hai lòng bàn tay, dựng hai ngón tay giữa thẳng lên, rồi co hai ngón tay trở và vịn vào lông đầu của hai ngón tay giữa; còn hai ngón tay cái thì để trên lông giữa của ngón tay áp út bên mặt, rồi để ấn ấy ngang ngực. Chí tâm tụng 108 lần chú Chuẩn Đề và chú Đại Luân như tự như vậy :

**Nam mô tát đa nãm tam miệu tam Bồ-
đề câu chi nãm, đát điệt tha. Án, chiết lệ
chủ lệ Chuẩn Đề ta bà ha Bộ lâm.**

(Tụng 108 lần) muốn trì tụng nữa tùy ý. Nên tụng từ chữ ÁN trở xuống **Án chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề ta bà ha Bộ lâm**. Tụng ký số làm chừng như trên, hoặc trì nhiều hơn cũng tốt. Khi niệm đủ rồi muốn nghỉ thì xả ấn lên trên đỉnh, kế dùng tay mặt kiết ấn Kim Cang Quyền mà ấn theo thứ tự 5 chỗ sau đây :

- 1/ Kiết đánh
- 2/ Nơi vai bên trái
- 3/ Ở vai bên mặt
- 4/ Tại ngang ngực
- 5/ Nơi yết hầu.

Trong lúc tay ấn vào 5 chỗ ấy, thì miệng đọc thần chú : HỒNG HỒNG cho liên tục, chừng nào đủ 5 chỗ rồi, thôi tụng xả ấn lên trên đỉnh đầu. Và tụng :

Ngã kim trì tụng đại Chuẩn Đề.

Tức phát Bồ-đề quảng đại nguyện,

Nguyện ngã định huệ tốc viên minh,

Nguyện ngã công đức giai thành tựu,

Nguyện ngã thắng phước trang nghiêm

Nguyện cộng chúng sanh thành Phật đạo.



Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,

Giai do vô thỉ tham, sân, si

Tùng thân, ngữ, ý chi sở sanh,

Nhứt thiết ngã kim giai sám hối,

Nguyên ngã lâm dục mạng chung thời,
 Tận trừ nhứt thiết chư chương ngại,
 Diện kiến bỉ Phật A Di Đà,
 Túc đắc vãng sanh Cực Lạc dĩ
 Hiện tiền thành tựu thử đại nguyện
 Nhứt thiết viên mãn tận vô dư
 Lợi lạc nhứt thiết chúng sanh giới
 Ngã, Phật, chúng hội hàm thanh tịnh
 Ngã thời ư thắng liên hoa sanh
 Thân đồ Như Lai Vô Lượng Quang
 Hiện tiền thọ ngã Bồ-đề ký
 Mông ngã Như Lai thọ ký dĩ
 Hóa thân vô số bá cu chi
 Trí lực quảng đại biến thập phương
 Phổ lợi nhứt thiết chúng sanh giới
 Chúng sanh vô biên thế nguyện độ
 Phiền não vô tận thế nguyện đoạn
 Pháp môn vô lượng thế nguyện học
 Phật đạo Vô thượng thế nguyện thành.



Nguyện sanh Tây phương Tịnh Độ
trung

Cửu phẩm Liên hoa vi phụ mẫu

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh

Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ

Nguyện dĩ thử công-đức

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Thượng báo tứ trọng ân

Hạ tế tam đồ khổ

Nhược hữu kiến văn giả

Tức phát Bồ-đề tâm

Tận thử nhứt báo thân

Đồng sanh Cực Lạc quốc

Tận thử nhứt báo thân

Đồng sanh An Dưỡng quốc



BÀI PHỤC NGUYỄN
NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Phục nguyện :

**Việt Nam quốc tộc,
Thanh trị thái bình.
Nhân đạo nhân tâm,
Kiên cường nhứt trí.
Thời thời cộng lạc,
Xứ xứ phong quang.
Chánh thể hợp hòa,
Nhân dân thống nhứt.
Văn minh khoa học,
Đạo đức tâm linh.
Đồng thể chơn thường,
Đồng thành Trí giác.**

Phổ nguyện :

**Sư Tăng huấn dục,
Phụ mẫu sanh thành
Tín thí đàn na,
Tăng long phước thọ.
Đồng tu Thánh hạnh,**

**Đồng chứng Bồ-đề.
Đồng ngộ Nhứt thừa,
Đồng viên chủng trí.
Âm siêu dưỡng thối,
Hải yển hà thanh.
Pháp giới chúng sanh,
Tê thành Phật đạo.**

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



TỰ QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải Đại đạo, phát Vô thượng tâm.

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí huệ như hải.

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý Đại chúng, nhứt thiết vô ngại.



CHÚ HỘ PHÁP

Nam mô thất rị, ma ha đề tử da, đát
 nê dã tha, ba rị phú lâu na giá rị, tam
 mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra già đế,
 tam mạn đà tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã,
 ba nê ba ra, ba nê tát rị phạ lật tha, tam
 mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị da,
 đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di
 Lặc đế, lâu phả tăng kỳ đế, hê đế tử
 tăng kỳ hê đế, tam mạn đà a tha, a nậu
 đà la ni.

Nam mô Tam châu cảm ứng Hộ
 Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

Vi Đà thiên tướng, Bồ Tát hóa thân,
 ứng hộ Phật pháp thế hoàng thâm, bảo
 xử trần ma quân, công đức nan luân, kỳ
 đảo phó hoàng thâm.

Nam mô Phổ Nhân Bồ Tát

(3 lần)



**Tụng chú công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng,
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát,
Hồi hướng nhân duyên tam thế Phật,
Văn Thù Phổ Hiền Quán Tự Tại,
Chư tôn Bồ Tát Ma-ha-tát.
Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật**

**Tứ sanh cứu hữu, đồng đẳng Hoa
tạng huyền môn. Bát nạn tam đồ, cộng
nhập Tỳ Lô tánh hải.**

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT



MỤC LỤC

	Trang
Lời duyên khởi	7
Tựa Kinh Kim Quang Minh Hiệp Bộ	11
Nghi thức Khai Kinh trì tụng	15
Quyển thứ nhất	
Phẩm Tựa - Thứ nhất.....	17
Phẩm Thọ Lượng - Thứ hai	25
Phẩm Tam Thân Phân Biệt - Thứ ba.....	57
Quyển thứ hai	
Phẩm Sám hối - Thứ tư.....	85
Phẩm Diệt Nghiệp Chương - Thứ năm	117
Quyển thứ ba	
Phẩm Đa La Ni Tối Tịnh Địa - Thứ sáu	167
Quyển thứ tư	
Phẩm Tán Thán - Thứ bảy	217
Phẩm Giảng Luận Pháp Không - Thứ tám	231
Quyển thứ năm	
Phẩm Y Không Mãn Nguyên - Thứ chín.....	241
Phẩm Tứ Thiên Vương - Thứ mười	265
Quyển thứ sáu	
Phẩm Ngân Chủ Đa La Ni - Thứ mười một	309
Phẩm Đại Biện Thiên - Thứ mười hai.....	317

Phẩm Công Đức Thiên - Thứ mười ba	333
Phẩm Địa Thần Kiên Lao - Thứ mười bốn.....	343
Phẩm Tán Chỉ Quỷ Thần - Thứ mười lăm	351
Phẩm Chánh Luận - Thứ mười sáu.....	357
Phẩm Thiện Tập - Thứ mười bảy.....	375

Quyển thứ bảy

Phẩm Quỷ Thần - Thứ mười tám	389
Phẩm Thọ Ký - Thứ mười chín.....	411
Phẩm Trừ Bệnh - Thứ hai mươi	419
Phẩm Lưu Thủy Trưởng Giả Tử - Thứ hai mươi mốt	429

Quyển thứ tám

Phẩm Xả Thân - Thứ hai mươi hai.....	443
Phẩm Tán Phật - Thứ hai mươi ba.....	475
Phẩm Phó Chúc - Thứ hai mươi bốn.....	489

Nghi thức Hồi hướng

501

Sám Quy mạng.....

506

Hồi hướng

510

Phục nguyện

511

Phụ trương

Nghi thức hành trì mật chú Chuẩn Đề

517

Bài Phục nguyện.....

530

Mục lục

534



NAM MÔ HỘ PHÁP TẠNG BỒ TÁT